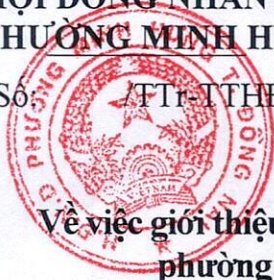


HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
PHƯỜNG MINH HƯNG

Số: /FTT-TTHĐND



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Minh Hưng, ngày tháng 3 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc giới thiệu nhân sự bầu cử chức vụ Chủ tịch Hội đồng nhân dân
phường Minh Hưng khóa XIII nhiệm kỳ 2026-2031

Kính gửi: Hội đồng nhân dân phường

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Hướng dẫn số 1563/HD-UBTVQH15 ngày 13 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XV về việc hướng dẫn một số nội dung về việc tổ chức kỳ họp thứ nhất của Hội đồng nhân dân các cấp.

Căn cứ Nghị quyết số 10-NQ/ĐU của Ban Chấp hành Đảng bộ phường Minh Hưng tại phiên họp chuyên đề ngày 25/3/2026;

Thường trực Hội đồng nhân dân phường Minh Hưng khóa XII nhiệm kỳ 2021-2026 giới thiệu nhân sự và trình Hội đồng nhân dân phường bầu chức vụ Chủ tịch Hội đồng nhân dân phường Minh Hưng khóa XIII, nhiệm kỳ 2026-2031 đối với ông Lê tiến hiếu, Bí thư Đảng ủy, chủ tịch Hội đồng nhân dân phường Minh Hưng khóa XII nhiệm kỳ 2021-2026.

(Có danh sách lý lịch trích ngang kèm theo)

Thường trực Hội đồng nhân dân phường Minh Hưng khóa XII, nhiệm kỳ 2021- 2026 kính trình kỳ họp xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Thường trực Đảng ủy phường;
- Thường trực HĐND phường;
- UBND phường;
- Ủy ban MTTQVN phường;
- LĐVP, CV Thành (01b);
- Lưu: VT.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Văn Thành

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
PHƯỜNG MINH HƯNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ LỊCH TRÍCH NGANG
NHÂN SỰ ĐỂ HĐND PHƯỜNG BẦU CHỨC VỤ CHỦ TỊCH HĐND PHƯỜNG
KHÓA XIII, NHIỆM KỲ 2026 - 2031

(Kèm theo Tờ trình số /TT-UBND ngày /3/2026 của Thường trực HĐND phường Minh Hưng)

Stt	Họ và Tên	Ngày, tháng, năm sinh	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Dân tộc	Tôn giáo	Ngày vào Đảng	Trình độ hiện nay			Chức vụ hiện nay	Ghi chú
								CMNV	Học hàm, học vị	LLCT		
1	Lê Tiến Hiếu	07/10/1973	Xã Mai Phụ, Hà Tĩnh	KP Tiến Thành 5, phường Đông Xoài	Kinh	Không	22/04/1998	Cử nhân Luật	Thạc sỹ	CC	Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND phường	

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
PHƯỜNG MINH HƯNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Số: /NQ-HĐND

Minh Hưng, ngày tháng 3 năm 2026

Dự thảo

NGHỊ QUYẾT

Về việc xác nhận kết quả bầu cử Chủ tịch Hội đồng nhân dân
Phường Minh Hưng khóa XIII, nhiệm kỳ 2026 - 2031

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG MINH HƯNG KHÓA XIII, NHIỆM KỲ 2026 - 2031, KỲ HỌP THỨ NHẤT

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Hướng dẫn số 1563/HD-UBTVQH15 ngày 13/3/2026 của Ủy ban
Thường vụ Quốc hội về tổ chức kỳ họp thứ nhất của Hội đồng nhân dân các cấp

Xét đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân phường khóa XII, nhiệm
kỳ 2021-2026 tại Tờ trình số /TTr-HĐND ngày tháng 3 năm 2026 về việc
giới thiệu nhân sự bầu chức danh Chủ tịch Hội đồng nhân dân phường khóa XIII,
nhiệm kỳ 2026-2031;

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu bầu chức danh Chủ tịch Hội đồng nhân dân
phường ngày 27 tháng 3 năm 2026 tại Kỳ họp thứ Nhất, Hội đồng nhân dân
phường Minh Hưng khóa XIII nhiệm kỳ 2026 - 2031 và ý kiến thảo luận của đại
biểu HĐND phường tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Xác nhận kết quả bầu cử Chủ tịch Hội đồng nhân dân phường Minh
Hưng khóa XIII, nhiệm kỳ 2026 - 2031 đối với ông: **Lê Tiến Hiếu - Bí thư đảng
ủy, Chủ tịch HĐND phường khóa XII**

(có danh sách lý lịch trách ngang kèm theo)

Điều 2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân phường khóa XIII, nhiệm
kỳ 2026 - 2031 hoàn tất thủ tục trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh phê
chuẩn theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân phường Minh Hưng,
khóa XIII, nhiệm kỳ 2026-2031, Kỳ họp thứ Nhất thông qua ngày 27 tháng 3 năm
2026 và có hiệu lực kể từ ngày Hội đồng nhân dân phường biểu quyết thông qua./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh; UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Thường trực Đảng ủy phường;
- Thường trực HĐND phường, UBND phường;
- UBMTTQVN phường;
- Các ban HĐND phường
- Đại biểu HĐND phường;
- Các phòng chuyên môn, các Trung tâm thuộc phường;
- Các ban ngành, đoàn thể phường;
- LĐVP, CV Thành (10b);
- Trang TTĐT phường;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lê Tiến Hiếu

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
PHƯỜNG MINH HƯNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TT-PTHĐND

Minh Hưng, ngày tháng 3 năm 2026

TỜ TRÌNH
Về việc giới thiệu nhân sự bầu cử chức vụ phó Chủ tịch
Hội đồng nhân dân phường Minh Hưng khóa XIII nhiệm kỳ 2026-2031

Kính gửi: Hội đồng nhân dân phường

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Hướng dẫn số 1563/HD-UBTVQH15 ngày 13 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XV về việc hướng dẫn một số nội dung về việc tổ chức kỳ họp thứ nhất của Hội đồng nhân dân các cấp.

Căn cứ Nghị quyết số 10-NQ/ĐU của Ban Chấp hành Đảng bộ phường Minh Hưng tại phiên họp chuyên đề ngày 25/3/2026.

Thường trực Hội đồng nhân dân phường Minh Hưng khóa XII nhiệm kỳ 2021-2026 giới thiệu nhân sự và trình Hội đồng nhân dân phường bầu chức vụ phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân phường Minh Hưng khóa XIII, nhiệm kỳ 2026-2031 đối với ông Hoàng Văn Thành, Đảng ủy viên, phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân phường Minh Hưng khóa XII nhiệm kỳ 2021-2026.

(Có danh sách lý lịch trích ngang kèm theo)

Thường trực Hội đồng nhân dân phường Minh Hưng khóa XII, nhiệm kỳ 2021- 2026 kính trình kỳ họp xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Thường trực Đảng ủy phường;
- Thường trực HĐND phường;
- UBND phường;
- Ủy ban MTTQVN phường;
- LĐVP, CV Thành (01b);
- Lưu: VT.

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
CHỦ TỊCH

Lê Tiến Hiếu

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
PHƯỜNG MINH HƯNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ LỊCH TRÍCH NGANG
NHÂN SỰ ĐỀ HDND PHƯỜNG BẦU CHỨC VỤ PHÓ CHỦ TỊCH HDND PHƯỜNG
KHÓA XIII, NHIỆM KỲ 2026 - 2031
(Kèm theo Tờ trình số /TT-HDND ngày /3/2026 của Thường trực HDND phường Minh Hưng)

Stt	Họ và Tên	Ngày, tháng, năm sinh	Quốc quán	Nơi ở hiện nay	Dân tộc	Tôn giáo	Ngày vào Đảng	Trình độ hiện nay			Chức vụ hiện nay	Ghi chú
								CMNV	Học hàm, học vị	LLCT		
1	Hoàng Văn Thành	20/12/1973	Xã Quỳnh Phú, Nghệ An	KP5, phường Minh Hưng	Kinh	Không	3/7/1998	CNHC, CNQTKD	Thạc sỹ	CC	Phó Chủ tịch HDND phường	

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
PHƯỜNG MINH HƯNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /NQ-HĐND

Minh Hưng, ngày tháng 3 năm 2026

Dự thảo

NGHỊ QUYẾT

Về việc xác nhận kết quả bầu chức vụ Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân
Phường Minh Hưng khóa XIII, nhiệm kỳ 2026 - 2031

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG MINH HƯNG KHÓA XIII, NHIỆM KỲ 2026 - 2031, KỲ HỌP THỨ NHẤT

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Xét đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân phường khóa XII, nhiệm kỳ 2021-2026 tại Tờ trình số /TTr-HĐND ngày tháng 3 năm 2026 về việc giới thiệu nhân sự bầu chức danh Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân phường khóa XIII, nhiệm kỳ 2026-2031;

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu bầu chức danh Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân phường ngày 27 tháng 3 năm 2026, Kỳ họp thứ Nhất, Hội đồng nhân dân phường Minh Hưng khóa XIII nhiệm kỳ 2026 - 2031 và ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND phường tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Xác nhận kết quả bầu Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân phường Minh Hưng khóa XIII, nhiệm kỳ 2026 - 2031 đối với ông: **Hoàng Văn Thành**, Đảng ủy viên, phó Chủ tịch HĐND phường khóa XII.

(Có danh sách trích ngang kèm theo)

Điều 2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân phường khóa XIII, nhiệm kỳ 2026 - 2031 hoàn tất thủ tục trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh phê chuẩn theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân phường Minh Hưng, khóa XIII, nhiệm kỳ 2026-2031, Kỳ họp thứ Nhất thông qua ngày 27 tháng 3 năm 2026 và có hiệu lực kể từ ngày Hội đồng nhân dân phường biểu quyết thông qua./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh; UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Thường trực Đảng ủy phường;
- Thường trực HĐND phường, UBND phường;
- UBMTTQVN phường;
- Các ban HĐND phường
- Đại biểu HĐND phường;
- Các phòng chuyên môn, các Trung tâm thuộc phường;
- Các ban ngành, đoàn thể phường;
- LĐVP, CV Thành (03b);
- Trang TTĐT phường;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lê Tiên Hiếu

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
PHƯỜNG MINH HƯNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TT-THĐND

Minh Hưng, ngày tháng 3 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc giới thiệu nhân sự bầu cử chức vụ Trưởng ban Ban Kinh tế - Ngân sách
Hội đồng nhân dân phường Minh Hưng khóa XIII nhiệm kỳ 2026-2031

Kính gửi: Hội đồng nhân dân phường

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Hướng dẫn số 1563/HD-UBTVQH15 ngày 13 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XV về việc hướng dẫn một số nội dung về việc tổ chức kỳ họp thứ nhất của Hội đồng nhân dân các cấp.

Căn cứ Nghị quyết số 10-NQ/ĐU của Ban Chấp hành Đảng bộ phường Minh Hưng tại phiên họp chuyên đề ngày 25/3/2026.

Thường trực Hội đồng nhân dân phường Minh Hưng khóa XII nhiệm kỳ 2021-2026 giới thiệu nhân sự và trình Hội đồng nhân dân phường bầu cử chức vụ Trưởng ban Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân phường Minh Hưng khóa XIII, nhiệm kỳ 2026-2031 đối với **ông Nguyễn Huy Hiệp**, Ủy viên Ban thường vụ Đảng ủy, Chủ nhiệm UBKT Đảng ủy, Trưởng ban Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân phường Minh Hưng khóa XII nhiệm kỳ 2021-2026.

(Có danh sách lý lịch trích ngang kèm theo)

Thường trực Hội đồng nhân dân phường Minh Hưng khóa XII, nhiệm kỳ 2021- 2026 kính trình kỳ họp xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Thường trực Đảng ủy phường;
- Thường trực HĐND phường;
- UBND phường;
- Ủy ban MTTQVN phường;
- LĐVP, CV Thành (01b);
- Lưu: VT.

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Văn Thành

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
PHƯỜNG MINH HƯNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ LỊCH TRÍCH NGANG
NHÂN SỰ ĐỀ HDND PHƯỜNG BẦU CHỨC VỤ TRƯỞNG BAN
BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH HDND PHƯỜNG
KHÓA XIII, NHIỆM KỲ 2026 - 2031

(Kèm theo Tờ trình số /TT-HDND ngày /3/2026 của Thường trực HDND phường Minh Hưng)

Stt	Họ và Tên	Ngày, tháng, năm sinh	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Dân tộc	Tôn giáo	Ngày vào Đảng	Trình độ hiện nay			Chức vụ hiện nay	Ghi chú
								CMNV	Học hàm, học vị	LLCT		
1	Nguyễn Huy Hiệp	20/01/1982	Tây Ninh	KP Hiếu Cầm, phường Chơn Thành	Kinh	không	19/9/2008	CN QTKD	ThS Luật Kinh tế	CC	UVBTV, Chủ nhiệm UBND Đảng ủy; Trưởng ban KTNS HDND phường	

Số: /NQ-HĐND

Minh Hưng, ngày tháng 4 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

**Về việc xác nhận kết quả bầu Trưởng ban Ban Kinh tế - Ngân sách
Hội đồng nhân dân phường Minh Hưng khóa XIII, nhiệm kỳ 2026 - 2031**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG MINH HƯNG
KHÓA XIII, NHIỆM KỲ 2026 - 2031, KỲ HỌP THỨ NHẤT**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Xét đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân phường khóa XII, nhiệm kỳ 2021-2026 tại Tờ trình số /TTr-HĐND ngày tháng 3 năm 2026 về việc giới thiệu nhân sự bầu chức danh Trưởng ban Ban Kinh tế - Ngân sách của Hội đồng nhân dân phường khóa XIII, nhiệm kỳ 2026-2031;

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu bầu chức danh Trưởng ban Ban Kinh tế - Ngân sách của Hội đồng nhân dân phường ngày 27 tháng 3 năm 2026, Kỳ họp thứ Nhất, Hội đồng nhân dân phường Minh Hưng khóa XIII, nhiệm kỳ 2026 - 2031 và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Xác nhận kết quả bầu Trưởng ban Ban Kinh tế - Ngân sách của Hội đồng nhân dân phường Minh Hưng khóa XIII, nhiệm kỳ 2026 - 2031 đối với **Ông Nguyễn Huy Hiệp** - UV.BTV, Chủ nhiệm UBKT Đảng ủy, Trưởng ban Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND phường khóa XII.

Điều 2. Thường trực Hội đồng nhân dân, ông Nguyễn Huy Hiệp và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân phường Minh Hưng, khóa XIII, nhiệm kỳ 2026-2031, Kỳ họp thứ Nhất thông qua ngày 27 tháng 3 năm 2026 và có hiệu lực kể từ ngày Hội đồng nhân dân phường biểu quyết thông qua./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Thường trực Đảng ủy phường;
- Thường trực HĐND phường, UBND phường;
- UBMTTQVN phường;
- Các ban HĐND phường
- Đại biểu HĐND phường;
- Các phòng chuyên môn, các Trung tâm thuộc phường;
- Các ban ngành, đoàn thể phường;
- LĐVP, CV Thành (03b);
- Trang TTĐT phường;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

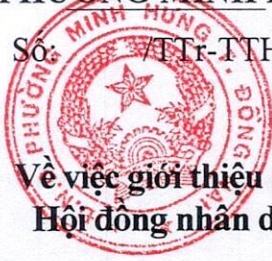
Lê Tiên Hiếu

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
PHƯỜNG MINH HƯNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TTr-TTHĐND

Minh Hưng, ngày tháng 3 năm 2026



TỜ TRÌNH

Về việc giới thiệu nhân sự bầu cử chức vụ Trưởng ban Ban Văn hóa - Xã hội
Hội đồng nhân dân phường Minh Hưng khóa XIII nhiệm kỳ 2026-2031

Kính gửi: Hội đồng nhân dân phường

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Hướng dẫn số 1563/HD-UBTVQH15 ngày 13 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XV về việc hướng dẫn một số nội dung về việc tổ chức kỳ họp thứ nhất của Hội đồng nhân dân các cấp.

Căn cứ Nghị quyết số 10-NQ/ĐU của Ban Chấp hành Đảng bộ phường Minh Hưng tại phiên họp chuyên đề ngày 25/3/2026.

Thường trực Hội đồng nhân dân phường Minh Hưng khóa XII nhiệm kỳ 2021-2026 giới thiệu nhân sự và trình Hội đồng nhân dân phường bầu cử chức vụ Trưởng ban Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân phường Minh Hưng khóa XIII, nhiệm kỳ 2026-2031 đối với **ông Bùi Quang Anh Giao**, Ủy viên Ban thường vụ Đảng ủy, Trưởng ban Ban xây dựng Đảng ủy, Trưởng ban Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân phường Minh Hưng khóa XII nhiệm kỳ 2021-2026.

(Có danh sách lý lịch trích ngang kèm theo)

Thường trực Hội đồng nhân dân phường Minh Hưng khóa XII, nhiệm kỳ 2021-2026 kính trình kỳ họp xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Thường trực Đảng ủy phường
- Thường trực HĐND phường;
- UBND phường;
- Ủy ban MTTQVN phường;
- LĐVP, CV Thành (01b);
- Lưu: VT.

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Văn Thành

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
PHƯỜNG MINH HƯNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**LÝ LỊCH TRÍCH NGANG
NHÂN SỰ ĐỀ HẸN Đ P HƯỜNG BẬU CHỨC VỤ TRƯỞNG BAN
BAN VĂN HÓA - XÃ HỘI HẸN Đ P HƯỜNG
KHÓA XIII, NHIỆM KỲ 2026 - 2031**

(Kèm theo Tô trình số /TTt-HĐND ngày /3/2026 của Thường trực HẸN Đ phường Minh Hưng)

Stt	Họ và Tên	Ngày, tháng, năm sinh	Quốc quán	Nơi ở hiện nay	Dân tộc	Tôn giáo	Ngày vào Đảng	Trình độ hiện nay			Chức vụ hiện nay	Ghi chú
								CMNV	Học hàm, học vị	LLCT		
1	Bùi Quang Anh Giao	01/10/1989	Xã Bến Hải, tỉnh Quảng Trị	Phường Bình Phước, tỉnh Đồng Nai	Kinh	không	16/6/2014 16/6/2015	Th.s Luật Kinh tế, CN Hành chính, CN Luật	Thạc sĩ	Cao cấp	UVBTV, Trưởng Ban Xây dựng Đảng phường Minh Hưng	

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
PHƯỜNG MINH HƯNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /NQ-HĐND

Minh Hưng, ngày tháng 3 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Về việc xác nhận kết quả bầu Trưởng ban Ban Văn hóa - Xã hội
Hội đồng nhân dân phường Minh Hưng khóa XIII, nhiệm kỳ 2026 - 2031

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG MINH HƯNG KHÓA XIII NHIỆM KỲ 2026 - 2031, KỲ HỌP THỨ NHẤT

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Xét đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân phường khóa XII, nhiệm kỳ 2021-2026 tại Tờ trình số /TTr-HĐND ngày tháng 3 năm 2026 về việc giới thiệu nhân sự bầu chức danh Trưởng ban Ban Văn hóa - Xã hội của Hội đồng nhân dân phường khóa XIII, nhiệm kỳ 2026-2031;

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu bầu chức danh Trưởng ban Ban Văn hóa - Xã hội của Hội đồng nhân dân phường ngày 27 tháng 3 năm 2026, Kỳ họp thứ Nhất, Hội đồng nhân dân phường Minh Hưng khóa XIII, nhiệm kỳ 2026 - 2031 và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân phường tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Xác nhận kết quả bầu Trưởng ban Ban Văn hóa - Xã hội của Hội đồng nhân dân phường Minh Hưng khóa XIII, nhiệm kỳ 2026 - 2031 đối với **Ông Bùi Quang Anh Giao** - UV.BTV, Trưởng ban Xây dựng đảng Đảng ủy, Trưởng ban Ban Văn hóa - Xã hội HĐND phường khóa XII.

Điều 2. Thường trực Hội đồng nhân dân, ông Bùi Quang Anh Giao và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân phường Minh Hưng, khóa XIII, nhiệm kỳ 2026-2031, Kỳ họp thứ Nhất thông qua ngày 27 tháng 3 năm 2026 và có hiệu lực kể từ ngày Hội đồng nhân dân phường biểu quyết thông qua./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh; UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Thường trực Đảng ủy phường;
- Thường trực HĐND phường, UBND phường;
- UBMTTQVN phường;
- Các ban HĐND phường
- Đại biểu HĐND phường;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc phường;
- Các ban ngành, đoàn thể phường;
- LĐVP, CV Thành (03b);
- Trang TTĐT phường;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lê Tiến Hiếu

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
PHƯỜNG MINH HƯNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số **H/Tr-HĐND**

Minh Hưng, ngày tháng 3 năm 2026



TỜ TRÌNH

**Về việc giới thiệu nhân sự bầu cử chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân
phường Minh Hưng khóa XIII nhiệm kỳ 2026-2031**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân phường

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Hướng dẫn số 1563/HD-UBTVQH15 ngày 13 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XV về việc hướng dẫn một số nội dung về việc tổ chức kỳ họp thứ nhất của Hội đồng nhân dân các cấp.

Căn cứ Nghị quyết số 10-NQ/ĐU của Ban Chấp hành Đảng bộ phường Minh Hưng tại phiên họp chuyên đề ngày 25/3/2026.

Chủ tịch Hội đồng nhân dân phường Minh Hưng khóa XIII nhiệm kỳ 2026-2031 giới thiệu nhân sự và trình Hội đồng nhân dân phường bầu chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Minh Hưng khóa XIII, nhiệm kỳ 2026-2031 đối với ông Lê Khắc Đồng, phó Bí thư Đảng ủy, chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Minh Hưng khóa XII nhiệm kỳ 2021-2026.

(Có danh sách lý lịch trích ngang kèm theo)

Chủ tịch Hội đồng nhân dân phường Minh Hưng khóa XIII, nhiệm kỳ 2026-2031 kính trình kỳ họp xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Thường trực Đảng ủy phường;
- Thường trực HĐND phường;
- UBND phường;
- Ủy ban MTTQVN phường;
- LĐVP, CV Thành (01b);
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lê Tiến Hiếu

LÝ LỊCH TRÍCH NGANG
NHÂN SỰ ĐỀ HẸND PHƯỜNG BẦU CHỨC VỤ CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG
KHÓA XIII, NHIỆM KỲ 2026 - 2031

(Kèm theo Tờ trình số /TT/-HẸND ngày /3/2026 của Chủ tịch HẸND phường Minh Hưng)

Stt	Họ và Tên	Ngày, tháng, năm sinh	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Dân tộc	Tôn giáo	Ngày vào Đảng	Trình độ hiện nay			Chức vụ hiện nay	Ghi chú
								CMNV	Học hàm, học vị	LLCT		
1	Lê Khắc Đồng	03/02/1978	Thanh Hóa	Phường Bình Phước, tỉnh Đồng Nai	Kinh	Không	02/12/2005	Cử nhân Luật; Thạc sĩ quản lý đất đai	Thạc sỹ	CC	Chủ tịch UBND phường	

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
PHƯỜNG MINH HƯNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /NQ-HĐND

Minh Hưng, ngày tháng 3 năm 2026

Dự thảo

NGHỊ QUYẾT

Về việc xác nhận kết quả bầu cử Chủ tịch Ủy ban nhân dân
Phường Minh Hưng khóa XIII, nhiệm kỳ 2026 - 2031

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG MINH HƯNG KHÓA XIII, NHIỆM KỲ 2026 - 2031, KỲ HỌP THỨ NHẤT

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Hướng dẫn số 1563/HD-UBTVQH15 ngày 13/3/2026 của Ủy ban
Thường vụ Quốc hội về tổ chức kỳ họp thứ nhất của Hội đồng nhân dân các cấp

Xét đề nghị của Chủ tịch Hội đồng nhân dân phường tại Tờ trình số /TTr-
HĐND ngày tháng 3 năm 2026 về việc giới thiệu nhân sự bầu chức danh Chủ
tịch Ủy ban nhân dân phường khóa XIII, nhiệm kỳ 2026-2031;

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu bầu chức danh Chủ tịch Ủy ban nhân dân
phường ngày 27 tháng 3 năm 2026 tại Kỳ họp thứ Nhất, Hội đồng nhân dân
phường Minh Hưng khóa XIII nhiệm kỳ 2026 - 2031 và ý kiến thảo luận của đại
biểu HĐND phường tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Xác nhận kết quả bầu cử Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Minh
Hưng khóa XIII, nhiệm kỳ 2026 - 2031 đối với ông: **Lê Khắc Đồng - phó Bí thư
Đảng ủy, Chủ tịch UBND phường khóa XII.**

(có danh sách trích ngang kèm theo)

Điều 2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân phường khóa XIII, nhiệm
kỳ 2026 - 2031 hoàn tất thủ tục trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê chuẩn theo quy
định của pháp luật.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân phường Minh Hưng,
khóa XIII, nhiệm kỳ 2026-2031, Kỳ họp thứ Nhất thông qua ngày 27 tháng 3 năm
2026 và có hiệu lực kể từ ngày Hội đồng nhân dân phường biểu quyết thông qua./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Thường trực Đảng ủy phường;
- Thường trực HĐND phường, UBND phường;
- UBMTTQVN phường;
- Các ban HĐND phường
- Đại biểu HĐND phường;
- Các phòng chuyên môn, các Trung tâm thuộc phường;
- Các ban ngành, đoàn thể phường;
- LĐVP, CV Thành (10b);
- Trang TTĐT phường;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lê Tiến Hiếu

ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG MINH HƯNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: TT/UBND

Minh Hưng, ngày tháng 3 năm 2026

TỜ TRÌNH
**Về việc giới thiệu nhân sự đề bầu Phó Chủ tịch UBND phường Minh Hưng
khóa XIII, nhiệm kỳ 2026-2031**



Kính gửi: Hội đồng nhân dân phường Minh Hưng
khóa XIII, nhiệm kỳ 2026-2031.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định 300/2025/NĐ-CP ngày 17/11/2025 của Chính phủ quy định khung số lượng phó chủ tịch ủy ban nhân dân, số lượng và cơ cấu ủy viên Ủy ban nhân dân; trình tự, thủ tục đề nghị phê chuẩn kết quả Hội đồng nhân dân bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm chủ tịch, phó chủ tịch Ủy ban nhân dân; trình tự, thủ tục điều động, cách chức chủ tịch, phó chủ tịch Ủy ban nhân dân và giao quyền chủ tịch ủy ban nhân dân

Căn cứ Hướng dẫn số 1563/HD-UBTVQH15 ngày 13 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XV về việc hướng dẫn một số nội dung về việc tổ chức kỳ họp thứ nhất của Hội đồng nhân dân các cấp.;

Căn cứ Nghị quyết số 10-NQ/ĐU của Ban Chấp hành Đảng bộ phường Minh Hưng tại phiên họp chuyên đề ngày 25/3/2026;

Căn cứ các tiêu chuẩn cán bộ theo quy định của Đảng, Nhà nước và phẩm chất, năng lực cán bộ.

Tôi xin giới thiệu các Ông, bà có tên sau để Hội đồng nhân dân phường bầu chức vụ Phó Chủ tịch UBND phường khóa XIII, nhiệm kỳ 2026-2031:

1. Ông Trịnh Quang Trung, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, phó Chủ tịch UBND phường khóa XII;

2. Ông Nguyễn Văn Diễn, Đảng ủy viên, Phó Chủ tịch UBND phường khóa XII;

(Có danh sách trích ngang kèm theo)

Đề nghị HĐND phường thảo luận và cho ý kiến để tiến hành bầu cử theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lê Khắc Đồng

ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG MINH HƯNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ LỊCH TRÍCH NGANG

NHÂN SỰ ĐỂ HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN BẦU CỬ CHỨC VỤ PHÓ CHỦ TỊCH UBND
PHƯỜNG MINH HƯNG KHÓA XIII, NHIỆM KỲ 2026-2031

(Kèm theo Tờ trình số: /TTr-UBND ngày /3/2026 của Chủ tịch UBND phường Minh Hưng)

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ			Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Ghi chú
					Học vấn	Chính trị	Chuyên môn		
01	Trình Quang Trung	10/8/1975	Thanh Hóa	P. Bình Long, tỉnh Đồng Nai	12/12	Cao cấp	ThS QTKD	Phó Chủ tịch UBND phường Minh Hưng	
02	Nguyễn Văn Diễn	01/11/1978	Hưng Yên	P. Chơn Thành, tỉnh Đồng Nai	12/12	Cao cấp	ThS QLGD	Phó Chủ tịch UBND phường Minh Hưng	

Số: /NQ-HĐND

Minh Hưng, ngày tháng 3 năm 2026



Dự thảo

NGHỊ QUYẾT

Về việc xác nhận kết quả bầu Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân
phường Minh Hưng khóa XIII, nhiệm kỳ 2026 - 2031

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG MINH HƯNG KHÓA XIII, NHIỆM KỲ 2026 - 2031, KỲ HỌP THỨ NHẤT

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Hướng dẫn số 1563/HD-UBTVQH15 ngày 13 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XV về việc hướng dẫn một số nội dung về việc tổ chức kỳ họp thứ nhất của Hội đồng nhân dân các cấp.

Căn cứ Nghị định 300/2025/NĐ-CP ngày 17/11/2025 của Chính phủ quy định khung số lượng phó chủ tịch ủy ban nhân dân, số lượng và cơ cấu ủy viên ủy ban nhân dân; trình tự, thủ tục đề nghị phê chuẩn kết quả hội đồng nhân dân bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm chủ tịch, phó chủ tịch ủy ban nhân dân; trình tự, thủ tục điều động, cách chức chủ tịch, phó chủ tịch ủy ban nhân dân và giao quyền chủ tịch ủy ban nhân dân

Xét đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường khóa XIII, nhiệm kỳ 2026-2031 tại Tờ trình số /TTr-UBND ngày 27 tháng 3 năm 2026 về việc giới thiệu nhân sự bầu chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường khóa XIII, nhiệm kỳ 2026-2031;

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu bầu chức danh Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường ngày 27 tháng 3 năm 2026, Kỳ họp thứ Nhất, Hội đồng nhân dân phường Minh Hưng khóa XIII nhiệm kỳ 2026 - 2031 và ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND phường tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Xác nhận kết quả bầu Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Minh Hưng khóa XIII, nhiệm kỳ 2026 - 2031 đối với các ông:

- Ông Trịnh Quang Trung, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường khóa XII.
- Ông Nguyễn Văn Diễn, Đảng ủy viên, phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường khóa XII.

(Có danh sách trích ngang kèm theo)

Điều 2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân phường khóa XIII, nhiệm kỳ 2026 - 2031 hoàn tất thủ tục trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê chuẩn theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân phường Minh Hưng, khóa XIII, nhiệm kỳ 2026-2031, Kỳ họp thứ Nhất thông qua ngày 27 tháng 3 năm 2026 và có hiệu lực kể từ ngày Hội đồng nhân dân phường biểu quyết thông qua./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Thường trực Đảng ủy phường;
- Thường trực HĐND phường, UBND phường;
- UBMTTQVN phường;
- Các ban HĐND phường
- Đại biểu HĐND phường;
- Các phòng chuyên môn, các Trung tâm thuộc phường;
- Các ban ngành, đoàn thể phường;
- LĐVP, CV Thành (03b);
- Trang TTĐT phường;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lê Tiến Hiếu

- Dân tộc: Kinh. - Tôn giáo: Không.
- Quê quán: Xã Tân Quan, tỉnh Đồng Nai.
- Nơi ở hiện nay: Khu phố 3B, phường Minh Hưng, tỉnh Đồng Nai.
- Ngày vào đảng: 22/08/2001. Ngày chính thức: 22/08/2002.
- Trình độ giáo dục phổ thông: 12/12.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật chuyên ngành Điều tra tội phạm.
- Trình độ lý luận chính trị: Trung cấp.
- Ngoại ngữ: Tiếng Anh trình độ B.
- Tin học: Trình độ B.
- Chức vụ hiện nay: Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy phường, Trưởng Công an Công an phường Minh Hưng.

Đề nghị giới thiệu bầu giữ chức danh Ủy viên Ủy ban nhân dân phường, nhiệm kỳ 2026 - 2031, phụ trách Công an phường.

2. Ông Trần Kim Giao

- Ngày, tháng, năm sinh: 21/02/1982.
- Dân tộc: Kinh. - Tôn giáo: Không.
- Quê quán: Xã Tứ Kỳ, thành phố Hải Phòng.
- Nơi ở hiện nay: Tổ 5, khu phố Tiến Thành 5, phường Đồng Xoài, tỉnh Đồng Nai.
- Ngày vào đảng: 08/6/2005. Ngày chính thức: 08/6/2006.
- Trình độ giáo dục phổ thông: 12/12.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quân sự.
- Trình độ lý luận chính trị: Trung cấp.
- Ngoại ngữ: Tiếng Anh trình độ B.
- Tin học: Trình độ B.
- Chức vụ hiện nay: Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy phường, Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự phường Minh Hưng.

Đề nghị giới thiệu bầu giữ chức danh Ủy viên Ủy ban nhân dân phường Minh Hưng, nhiệm kỳ 2026 - 2031, phụ trách Ban Chỉ huy Quân sự phường.

3. Ông Nguyễn Văn Chinh

- Ngày, tháng, năm sinh: 29/12/1979.
- Dân tộc: Kinh. - Tôn giáo: Không.
- Quê quán: Xã An Long, thành phố Hồ Chí Minh.
- Nơi ở hiện nay: Khu phố 8, phường Chơn Thành, tỉnh Đồng Nai.
- Ngày vào đảng: 17/11/2006. Ngày chính thức: 17/11/2007.
- Trình độ giáo dục phổ thông: 12/12.

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Hành chính, thạc sĩ Quản trị kinh doanh.
- Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp.
- Ngoại ngữ: Tiếng Anh trình độ B.
- Tin học: Trình độ A.
- Chức vụ hiện nay: Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ phường, Trưởng phòng Kinh tế - Hạ tầng và Đô thị phường Minh Hưng.

Đề nghị giới thiệu bầu giữ chức danh Ủy viên Ủy ban nhân dân phường Minh Hưng, nhiệm kỳ 2026 - 2031, phụ trách phòng Kinh tế - Hạ tầng và Đô thị.

4. Bà Trần Thị Lệ Hằng

- Ngày, tháng, năm sinh: 12/11/1985.
- Dân tộc: Kinh. - Tôn giáo: Không.
- Quê quán: Xã Hải Tiên, tỉnh Ninh Bình.
- Nơi ở hiện nay: Khu phố Phú Hòa, phường An Lộc, tỉnh Đồng Nai.
- Ngày vào đảng: 22/04/2013. Ngày chính thức: 22/04/2014.
- Trình độ giáo dục phổ thông: 12/12.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Hành chính.
- Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp.
- Ngoại ngữ: Tiếng Anh trình độ B.
- Tin học: Trình độ B.
- Chức vụ hiện nay: Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ phường, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội phường Minh Hưng.

Đề nghị giới thiệu bầu giữ chức danh Ủy viên Ủy ban nhân dân phường Minh Hưng, nhiệm kỳ 2026 - 2031, phụ trách phòng Văn hóa - Xã hội.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Minh Hưng kính đề nghị Hội đồng nhân dân phường xem xét, quyết định bầu Ủy viên Ủy ban nhân dân phường Minh Hưng, nhiệm kỳ 2026 - 2031 theo quy định của pháp luật.

Kính trình!

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND phường;
- Phòng Văn hóa - Xã hội (03b);
- LĐVP. CV: NC;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lê Khắc Đồng



Số: /NQ-HĐND

Minh Hưng, ngày tháng năm 2026

NGHỊ QUYẾT

**Về việc xác nhận kết quả bầu Ủy viên Ủy ban nhân dân
phường Minh Hưng nhiệm kỳ 2026 - 2031**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG MINH HƯNG
KHÓA XIII, KỲ HỌP THỨ 1**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 300/2025/NĐ-CP ngày 17 ngày 11 tháng 2025 của Chính phủ quy định khung số lượng Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân, số lượng và cơ cấu Ủy viên Ủy ban nhân dân; trình tự, thủ tục đề nghị phê chuẩn kết quả Hội đồng nhân dân bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân; trình tự, thủ tục điều động, cách chức Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân và giao quyền Chủ tịch Ủy ban nhân dân;

Xét đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường tại Tờ trình số ... /TTr-UBND ngày ... tháng ... năm 2026 về việc giới thiệu nhân sự bầu Ủy viên Ủy ban nhân dân phường Minh Hưng, nhiệm kỳ 2026 - 2031; Báo cáo thẩm tra số ... /BC-BVH-XH ngày ... tháng ... năm 2026 của Ban Văn hóa - Xã hội, Hội đồng nhân dân phường Minh Hưng;

Căn cứ biên bản kiểm phiếu bầu bổ sung Ủy viên Ủy ban nhân dân phường Minh Hưng, Hội đồng nhân dân phường khóa XIII, nhiệm kỳ 2026 - 2031.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Xác nhận kết quả bầu Ủy viên Ủy ban nhân dân phường Minh Hưng, nhiệm kỳ 2026 - 2031 đối với các ông, bà có tên sau:

1. Trần Tuấn Nghĩa - Trưởng Công an phường.
2. Trần Kim Giao - Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự phường.
3. Nguyễn Văn Chinh - Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị.
4. Trần Thị Lệ Hằng - Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội.

Điều 2. Giao Hội đồng nhân dân phường, Thường trực Hội đồng nhân dân phường, Ủy ban nhân dân phường, các cá nhân có tên tại Điều 1 và các cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân phường Minh Hưng, khóa XIII, nhiệm kỳ 2026 - 2031, kỳ họp thứ 1 thông qua ngày ... tháng ... năm 2026 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT HĐND, UBND tỉnh (b/c);
- Sở Nội vụ;
- Thường trực Đảng ủy phường;
- Như Điều 2;
- UBMTTQVN phường;
- Các Ban HĐND phường;
- Đại biểu HĐND phường;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể phường;
- Trang Thông tin điện tử phường;
- LĐVP, các CV;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Số: /TLr-TTHĐND

Minh Hưng, ngày tháng 3 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về ban hành kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân phường năm 2026

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân số 121/2025/QH15;

Căn cứ nghị quyết 114/2025/NQ-UBTVQH15 ngày 24/12/2025 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân về hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân;

Căn cứ Hướng dẫn số 1563/HD-UBTVQH15 ngày 13/3/2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về hướng dẫn một số nội dung về việc tổ chức kỳ họp thứ nhất của HĐND các cấp.

Thường trực Hội đồng nhân dân phường kính trình Hội đồng nhân dân phường ban hành kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân phường năm 2026, cụ thể như sau:

1. Sự cần thiết ban hành kế hoạch:

Theo khoản 2, điều 34 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 quy định: “Hội đồng nhân dân họp mỗi năm ít nhất 02 kỳ. Hội đồng nhân dân quyết định kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ vào kỳ họp thứ nhất của Hội đồng nhân dân đối với năm bắt đầu nhiệm kỳ và vào kỳ họp cuối cùng của năm trước đó đối với các năm tiếp theo của nhiệm kỳ theo đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân”.

Vì vậy, để giúp công tác chuẩn bị, tổ chức kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân phường năm 2026 đạt chất lượng và đúng theo quy định của pháp luật, Thường trực Hội đồng nhân dân phường kính trình Hội đồng nhân dân phường khóa XIII, nhiệm kỳ 2026-2031 ban hành Kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân phường năm 2026.

2. Căn cứ pháp lý ban hành Nghị quyết:

Nội dung Tờ trình, dự thảo Nghị quyết và Kế hoạch được xây dựng căn cứ vào các quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025, Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2025 và các văn bản có liên quan.

3. Nội dung chính của Kế hoạch:

Nội dung chính của Kế hoạch, bao gồm: Mục đích, yêu cầu, hình thức, thời gian, địa điểm tổ chức, thành phần tham dự kỳ họp, nội dung các kỳ họp và tổ chức thực hiện.
(có Kế hoạch kèm theo)

Thường trực HĐND phường kính trình kỳ họp thứ Nhất, HĐND phường khóa XIII xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- TT.HĐND tỉnh;
- TT. Đảng ủy;
- TT.HĐND-UBND-UBMTTQVN phường;
- 02 Ban của HĐND phường;
- Đại biểu HĐND phường;
- LĐVP, CV. Thành, Trang (02b);
- Lưu: VT.

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Văn Thành

Số: /NQ-HĐND

Minh Hưng, ngày tháng 3 năm 2026



Đur thảo

NGHỊ QUYẾT

**Ban hành Kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ
của Hội đồng nhân dân phường năm 2026**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG MINH HƯNG
KHÓA XIII, KỲ HỌP THỨ NHẤT**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân số 121/2025/QH15;

Căn cứ nghị quyết 114/2025/NQ-UBTVQH15 ngày 24/12/2025 của ủy ban thường vụ quốc hội về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân về hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân;

Căn cứ Hướng dẫn số 1563/HD-UBTVQH15 ngày 13/3/2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về hướng dẫn một số nội dung về việc tổ chức kỳ họp thứ nhất của HĐND các cấp;

Xét Tờ trình số /TTr-HĐND ngày /3/2026 của Thường trực Hội đồng nhân dân phường và ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân phường năm 2026.

Điều 2. Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, 02 Ban của Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân phường khóa XIII, nhiệm kỳ 2026 - 2031 và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân phường Minh Hưng khóa XIII, kỳ họp thứ Nhất, thông qua ngày 27 tháng 3 năm 2026 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT. HĐND tỉnh (b/c);
- TT. Đảng ủy (b/c);
- TT. HĐND phường;
- UBND phường;
- UBMTTQVN phường;
- 02 Ban của HĐND phường;
- Đại biểu HĐND phường;
- LĐVP, CV Thành, Trang (02b);
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lê Tiến Hiếu

KẾ HOẠCH

Tổ chức các kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân phường năm 2026

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /3/2026
của Hội đồng nhân dân phường Minh Hưng)*

I. Mục đích, yêu cầu:

1. Mục đích:

- Tạo sự thống nhất, đồng bộ, chủ động trong hoạt động của Hội đồng nhân dân phường, Ủy ban nhân dân phường và các tổ chức liên quan nhằm tập trung các công việc trọng tâm, nghiên cứu, xây dựng, tham mưu, hoàn thiện các văn bản trình tại kỳ họp Hội đồng nhân dân phường trong năm 2026 đạt chất lượng, hiệu quả.

- Rút ra những bài học kinh nghiệm trong việc tổ chức các kỳ họp Hội đồng nhân dân phường khi thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025; Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2025 và các văn bản khác có liên quan.

- Đề xuất những giải pháp, kiến nghị nhằm tổ chức tốt các kỳ họp Hội đồng nhân dân phường trong những năm tiếp theo.

2. Yêu cầu:

- Công tác chuẩn bị, tổ chức các kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân phường phải được tiến hành đúng quy trình, thủ tục, thời gian pháp luật quy định và đảm bảo chất lượng.

II. Hình thức, thời gian, địa điểm tổ chức kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân phường năm 2026

1. Hình thức:

- Kỳ họp của Hội đồng nhân dân phường được tổ chức theo phiên họp toàn thể tại hội trường.

- Hội đồng nhân dân phường tổ chức 02 (hai) kỳ họp thường lệ (kỳ họp giữa năm và cuối năm 2026) và các kỳ họp chuyên đề (nếu có).

2. Thời gian:

- *Kỳ họp giữa năm 2026:* Dự kiến tổ chức vào tuần thứ 4 của tháng 7 năm 2026.

- *Kỳ họp cuối năm 2026:* Dự kiến tổ chức vào tuần thứ 4 của tháng 12 năm 2026.

III. Thành phần tham dự các kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân phường năm 2026:

1. Đại biểu HĐND phường khóa XIII

2. Khách mời:

- Đại diện Thường trực HĐND tỉnh.
- Thường trực Đảng ủy; đại diện lãnh đạo Ban xây dựng đảng Đảng ủy; Ủy ban kiểm tra Đảng ủy và văn phòng Đảng ủy.
- Lãnh đạo UBND phường.
- Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường.
- Đại diện lãnh đạo Công an phường, Ban CHQS phường.
- Đại diện lãnh đạo các phòng chuyên môn, Trung tâm thuộc phường.
- Đại diện lãnh đạo trường học công lập trên địa bàn phường
- Đại diện lãnh đạo Trạm y tế phường.
- Đại diện lãnh đạo các khu phố, Ban CTMT các khu phố.
- Đại diện cử tri các khu phố.

IV. Nội dung các kỳ họp:

1. Kỳ họp giữa năm 2026:

- Hội đồng nhân dân phường xem xét, thảo luận các báo cáo về tình hình hoạt động 6 tháng đầu năm, phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026 của Thường trực HĐND, 02 Ban của HĐND phường.

- Hội đồng nhân dân phường xem xét, thảo luận các báo cáo của Ủy ban nhân dân phường về tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh 6 tháng đầu năm, phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026; Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2026-2031; tình hình thực hiện ngân sách phường 6 tháng đầu năm và dự kiến điều chỉnh thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách phường năm 2026 (nếu có); quyết toán ngân sách nhà nước năm 2025; Báo cáo tình hình công tác phòng, chống tham nhũng; tình hình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; tình hình giải quyết khiếu nại, tố cáo 6 tháng đầu năm 2026.

- Hội đồng nhân dân phường xem xét các báo cáo của Ủy ban nhân dân phường về việc giải trình các ý kiến, kiến nghị của cử tri của đại biểu HĐND tại phiên họp nhóm đại biểu trước kỳ họp.

- Hội đồng nhân dân phường nghe Ban Thường trực UBMTTQVN phường thông báo về hoạt động tham gia xây dựng chính quyền.

- Hội đồng nhân dân phường quyết định một số vấn đề quan trọng liên quan đến việc phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của phường thuộc thẩm quyền trên cơ sở xem xét các Báo cáo, Đề án, Tờ trình của Ủy ban nhân dân phường (nếu có).

Ngoài ra, Hội đồng nhân dân phường có thể xem xét, quyết định một số vấn đề khác theo đề nghị của Thường trực HĐND hoặc Chủ tịch UBND phường.

3. Kỳ họp cuối năm 2026

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
PHƯỜNG MINH HƯNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: TTTr-TTHĐND

Minh Hưng, ngày tháng 3 năm 2026



TỜ TRÌNH

**Về việc ban hành Nội quy kỳ họp Hội đồng nhân dân phường Minh Hưng
Khóa XIII nhiệm kỳ 2026-2031**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ yêu cầu hoạt động của Hội đồng nhân dân phường Minh Hưng và để giúp HĐND phường thực hiện tốt công tác chuẩn bị tổ chức kỳ họp phù hợp với quy định của pháp luật. Xuất phát từ yêu cầu thực tiễn trong hoạt động của Hội đồng nhân dân phường, nhằm tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả trong việc tổ chức các kỳ họp của Hội đồng nhân dân phường, nhất là liên quan đến công tác điều hành của Chủ tọa, sự tham gia đóng góp ý kiến thảo luận của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân phường và thông qua các Nghị quyết. Từ đó cho thấy việc ban hành Nội quy kỳ họp là cần thiết, không chỉ để nâng cao trách nhiệm của các cơ quan trong việc chuẩn bị nội dung kỳ họp mà còn phát huy hơn nữa vai trò, trách nhiệm của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân phường. Thường trực Hội đồng nhân dân phường kính trình Hội đồng nhân dân phường Tờ trình về việc đề nghị ban hành Nội quy kỳ họp Hội đồng nhân dân phường khóa XIII, nhiệm kỳ 2026 - 2031.

(kèm theo dự thảo Nghị quyết)

Kính trình Hội đồng nhân dân phường xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- LĐVP, CV Thành;
- Lưu: VT.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hùng Văn Thành

- Hội đồng nhân dân phường xem xét, thảo luận các báo cáo về tình hình hoạt động năm 2026 của Thường trực HĐND, 02 Ban của HĐND phường, Ủy ban nhân dân phường.

- Hội đồng nhân dân phường xem xét, thảo luận các báo cáo của Ủy ban nhân dân phường về tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh, tình hình thực hiện ngân sách phường năm 2026 và dự toán ngân sách phường năm 2027. Báo cáo tình hình công tác phòng, chống tham nhũng; tình hình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; tình hình giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2026 (nếu có).

- Hội đồng nhân dân phường quyết định Chương trình giám sát năm 2027 của Hội đồng nhân dân phường.

- Hội đồng nhân dân phường xem xét các báo cáo của Ủy ban nhân dân phường về việc giải trình các ý kiến, kiến nghị của cử tri của đại biểu HĐND tại phiên họp nhóm đại biểu trước kỳ họp.

- Hội đồng nhân dân phường nghe Ban Thường trực UBMTTQVN phường nghe thông báo về hoạt động tham gia xây dựng chính quyền năm 2026.

- Hội đồng nhân dân phường quyết định một số vấn đề quan trọng liên quan đến việc phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh của địa phương thuộc thẩm quyền trên cơ sở xem xét các Báo cáo, Đề án, Tờ trình của Ủy ban nhân dân phường (nếu có).

4. Kỳ họp chuyên đề của Hội đồng nhân dân phường (nếu có).

Căn cứ tình hình thực tế và theo đề nghị của Thường trực HĐND phường, Chủ tịch UBND phường hoặc ít nhất một phần ba tổng số đại biểu HĐND phường yêu cầu. Hội đồng nhân dân phường sẽ quyết định nội dung kỳ họp.

V. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Thường trực HĐND phường chủ trì, phối hợp với UBND phường và các cơ quan có liên quan chỉ đạo công tác xây dựng, chuẩn bị các văn bản trình kỳ họp.

2. UBND phường, Ban Thường trực UBMTTQVN phường và các tổ chức liên quan chuẩn bị và gửi Báo cáo, Tờ trình, dự thảo Nghị quyết trình kỳ họp đúng thời gian quy định tại kế hoạch chuẩn bị kỳ họp và thông báo kết quả hội nghị liên tịch trước mỗi kỳ họp theo kế hoạch.

3. Thường trực HĐND phường, 02 Ban của HĐND phường căn cứ nội dung của kế hoạch này để xây dựng kế hoạch, tiến hành giám sát, thẩm tra và chuẩn bị báo cáo trình tại kỳ họp.

4. Các đại biểu HĐND phường tham dự đầy đủ các kỳ họp theo quy định và tích cực nghiên cứu tài liệu, tham gia ý kiến đề các kỳ họp HĐND phường đạt kết quả cao.

5. Văn phòng HĐND và UBND phường chuẩn bị các điều kiện cần thiết đảm bảo cho việc tổ chức các kỳ họp đạt chất lượng cao; phối hợp với các tổ chức liên quan chuẩn bị tài liệu kỳ họp.

NỘI QUY

Kỳ họp Hội đồng nhân dân phường Minh Hưng

Khóa XIII, nhiệm kỳ 2026-2031

*(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng 3 năm 2026
của HĐND phường Minh Hưng khóa XIII, nhiệm kỳ 2026-2031)*

Điều 1. Kỳ họp Hội đồng nhân dân

1. HĐND phường họp mỗi năm ít nhất hai kỳ. HĐND phường quyết định kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ của năm sau tại kỳ họp cuối năm trước.

2. HĐND phường họp chuyên đề hoặc họp đề giải quyết công việc đột xuất khi Thường trực HĐND phường, Chủ tịch UBND phường hoặc ít nhất một phần ba tổng số đại biểu HĐND phường yêu cầu.

3. HĐND phường tiến hành kỳ họp khi có ít nhất hai phần ba tổng số đại biểu HĐND phường tham dự.

4. Thường trực HĐND phường quyết định triệu tập kỳ họp kèm theo dự kiến chương trình kỳ họp gửi đến đại biểu Hội đồng nhân dân trước ngày khai mạc chậm nhất là 20 ngày đối với kỳ họp thường lệ. Kỳ họp chuyên đề hoặc kỳ họp đề giải quyết công việc phát sinh đột xuất khi Thường trực Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp hoặc ít nhất một phần ba tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân yêu cầu.

5. Quyết định triệu tập kỳ họp và dự kiến chương trình kỳ họp được thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng tại địa phương theo thời gian quy định (chậm nhất là 07 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp thường lệ).

6. Việc sửa đổi, bổ sung chương trình kỳ họp HĐND phải được quá nửa tổng số đại biểu HĐND biểu quyết tán thành.

7. Tài liệu phục vụ kỳ họp HĐND được gửi đến các đại biểu HĐND phường bằng bản điện tử hoặc bản giấy. Tài liệu chính thức được sử dụng tại kỳ họp, biên bản, tài liệu ảnh, tài liệu ghi âm của các phiên họp tại kỳ họp được lưu trữ theo quy định.

Điều 2. Chủ tọa kỳ họp

Chủ tọa điều hành kỳ họp, các phiên họp khai mạc và bế mạc kỳ họp của Hội đồng nhân dân là Chủ tịch Hội đồng nhân dân; Phó chủ tịch HĐND giúp Chủ tịch HĐND trong việc điều hành phiên họp theo sự phân công của Chủ tịch HĐND phường và cùng thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Điều hành các phiên họp theo chương trình đã được HĐND phường thông qua, đảm bảo hoàn thành chương trình theo thời gian dự kiến.

2. Thực hiện quyền bình đẳng, dân chủ trong thảo luận, chất vấn tại kỳ họp; có quyền ngắt ý kiến đại biểu nếu xét thấy không đúng nội dung kỳ họp, nội dung chất vấn hoặc phát biểu vượt quá thời gian quy định. Chủ tọa kết luận đối với từng nội dung thảo luận, chất vấn;

3. Gọi ý những nội dung tập trung thảo luận; bố trí thời gian hợp lý, tạo điều kiện cho đại biểu thảo luận sâu đối với nội dung, chuyên đề trình kỳ họp.

4. Chỉ đạo việc tiếp thu ý kiến của đại biểu và chỉnh lý dự thảo nghị quyết của HĐND tại kỳ họp.

5. Lấy ý kiến biểu quyết thông qua dự thảo nghị quyết, đề án, báo cáo bằng cách biểu quyết từng vấn đề, sau đó biểu quyết toàn bộ hoặc biểu quyết toàn bộ một lần. Trường hợp có nhiều ý kiến khác nhau thì biểu quyết thông qua từng phần.

Điều 3. Trách nhiệm của Thư ký kỳ họp

Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân có trách nhiệm tổ chức thực hiện công tác thư ký kỳ họp, gồm các nội dung sau đây:

1. Lập danh sách đại biểu Hội đồng nhân dân có mặt, vắng mặt trong các phiên họp và trong kỳ họp;

2. Ghi biên bản phiên họp, kỳ họp;

3. Tổng hợp đầy đủ, trung thực, chính xác ý kiến của đại biểu tại các phiên họp của kỳ họp;

4. Giúp Chủ tọa kỳ họp trong việc thực hiện quy trình, thủ tục tại kỳ họp, cung cấp thông tin, tài liệu tuyên truyền về kỳ họp, đăng tải nghị quyết của Hội đồng nhân dân trên trang thông tin điện tử của địa phương (nếu có);

5. Thực hiện nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tọa kỳ họp.

Điều 4. Trách nhiệm của đại biểu HĐND phường

1. Tham gia đầy đủ các kỳ họp, phiên họp của HĐND phường. Trong trường hợp đại biểu không thể tham dự kỳ họp, phiên họp HĐND thì phải có lý do, báo cáo Tổ trưởng và được sự chấp thuận của Chủ tịch HĐND phường (hoặc Chủ tọa kỳ họp).

2. Nghiên cứu, tham gia thảo luận và biểu quyết các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND phường. Phát biểu của đại biểu tại các phiên họp HĐND phường, thảo luận Tổ đại biểu trước hoặc tại kỳ họp phải tập trung vào nội dung kỳ họp và gắn với những vấn đề thực tiễn tại địa phương, lĩnh vực công tác.

3. Trả lời phỏng vấn và cung cấp thông tin về kỳ họp HĐND phường phải bảo đảm chính xác, khách quan; không tiết lộ thông tin, tài liệu thuộc phạm vi bí mật nhà nước, nội dung các phiên họp kín của HĐND phường.

Điều 5. Khách mời tham dự kỳ họp

1. Thành phần khách mời tham dự kỳ họp HĐND phường theo quy định.

2. Tham dự đầy đủ các phiên họp; nếu vắng mặt có lý do chính đáng phải báo cáo và được sự đồng ý của Chủ tọa kỳ họp.

3. Thảo luận, phát biểu ý kiến về vấn đề thuộc ngành, lĩnh vực mà mình phụ trách nếu Chủ tọa kỳ họp đồng ý hoặc có trách nhiệm phát biểu ý kiến theo yêu cầu của đại biểu HĐND phường hoặc Chủ tọa kỳ họp.

Điều 6. Thảo luận Tổ đối với nội dung, chương trình kỳ họp

1. Chủ tọa kỳ họp bố trí cho đại biểu thảo luận tổ tại kỳ họp để thảo luận về các nội dung theo chương trình kỳ họp. Tùy theo tình hình thực tế, Thường trực HĐND phường có thể quyết định triệu tập đại biểu để tổ chức thảo luận tổ trước kỳ họp.

2. Đại diện lãnh đạo các phòng, trung tâm; ban ngành phường và đơn vị tham dự để cùng trao đổi, thảo luận, giải trình về những vấn đề đại biểu quan tâm trong thảo luận tại các tổ.

3. Chủ tọa kỳ họp (hoặc Thường trực HĐND phường) gợi ý nội dung trọng tâm để đại biểu thảo luận tổ, tổng hợp kết quả thảo luận, những nội dung đại biểu quan tâm hoặc có nhiều ý kiến khác nhau để báo cáo HĐND phường và tiếp tục thảo luận tại phiên họp của kỳ họp.

Điều 7. Chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp

1. Việc chất vấn và trả lời chất vấn được tiến hành theo Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân số 121/2025/QH15 và Khoản 7 Điều 33, Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025.

2. Đại biểu HĐND phường có quyền chất vấn Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Ủy viên Ủy ban nhân dân trước yêu cầu nhiệm vụ mà HĐND phường đề ra.

3. Đại biểu HĐND phường chất vấn phải ghi rõ nội dung chất vấn, người bị chất vấn vào phiếu ghi chất vấn và gửi đến Thường trực HĐND phường để chuyển đến người bị chất vấn. Nội dung chất vấn phải ngắn gọn, rõ ràng, có trọng tâm, chất vấn để xác định trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong thực thi nhiệm vụ.

4. Đại biểu HĐND phường có thể có ý kiến trao đổi, bổ sung đối với những nội dung chất vấn quan tâm khi đã đăng ký và được sự chấp thuận của Chủ tọa kỳ họp.

5. Thường trực HĐND phường tổng hợp nội dung chất vấn của đại biểu HĐND phường và chuyển đến người bị chất vấn trước phiên họp chất vấn.

6. Đối với những nội dung chất vấn phát sinh tại kỳ họp, đại biểu HĐND phường phải đăng ký với chủ tọa kỳ họp và thực hiện chất vấn khi được Chủ tọa kỳ họp chấp thuận.

7. Người bị chất vấn phải trả lời trước HĐND phường tại kỳ họp. Trong trường hợp cần điều tra, xác minh, Chủ tọa kỳ họp quyết định việc trả lời chất vấn tại kỳ họp sau hoặc trả lời bằng văn bản gửi đến đại biểu chất vấn và Thường trực HĐND phường.

8. Nội dung trả lời chất vấn phải cụ thể, đầy đủ, rõ ràng, dễ hiểu, đi thẳng vào nội dung được hỏi, xác định rõ trách nhiệm và biện pháp, thời gian khắc phục.

9. Mỗi lần chất vấn, đại biểu HĐND phường nêu chất vấn không quá 03 phút. Người bị chất vấn trả lời chất vấn không quá 07 phút. Trường hợp cần thiết, Chủ tọa kỳ họp quyết định việc kéo dài thời gian trả lời chất vấn.

10. HĐND phường ra Nghị quyết về chất vấn và trả lời chất vấn (nếu có).

Điều 8. Biểu quyết tại kỳ họp

1. HĐND phường quyết định các vấn đề tại kỳ họp bằng biểu quyết.

2. HĐND phường biểu quyết công khai bằng hình thức giơ tay đối với các trường hợp sau đây: Thông qua chương trình kỳ họp hoặc điều chỉnh chương trình kỳ họp; bầu ban kiểm phiếu; thông qua số lượng, danh sách bầu cử; thông qua nghị quyết của HĐND phường và tùy tình hình thực tế có thể biểu quyết việc miễn nhiệm các chức danh do HĐND phường bầu.

3. HĐND phường biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu kín đối với các trường hợp: Bầu hoặc bãi nhiệm, miễn nhiệm các chức danh HĐND, UBND; lấy phiếu tín nhiệm các chức danh do HĐND phường bầu; các vấn đề khác mà HĐND phường xét thấy cần bỏ phiếu kín.

Điều 9. Thông qua nghị quyết, đề án, báo cáo tại kỳ họp

1. Đại diện cơ quan, tổ chức trình dự thảo nghị quyết, đề án, báo cáo thuyết trình trước HĐND phường.

2. Đại diện Ban của HĐND được phân công thẩm tra trình bày báo cáo thẩm tra.

3. Trong quá trình HĐND thảo luận tại phiên họp toàn thể, chủ tọa có thể nêu những vấn đề còn có ý kiến khác nhau để HĐND phường xem xét, quyết định. Đại biểu HĐND phường không phát biểu quá hai lần về cùng một nội dung.

Thời gian phát biểu không quá 07 phút/lần. Trường hợp cần thiết, Chủ tọa kỳ họp quyết định việc kéo dài thời gian thảo luận.

4. Thường trực HĐND phường chỉ đạo Ban của HĐND được phân công thẩm tra chủ trì, phối hợp cơ quan, tổ chức giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo nghị quyết; trình bày dự thảo nghị quyết tại kỳ họp.

5. HĐND biểu quyết thông qua dự thảo nghị quyết. Dự thảo nghị quyết được thông qua khi có quá nửa tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân biểu quyết tán thành.

Điều 10. Cơ quan chuyên môn giúp việc cho kỳ họp

Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường có trách nhiệm chuẩn bị tài liệu, hội trường, phòng họp để thảo luận Tổ đại biểu, các điều kiện cơ sở, vật chất khác phục vụ kỳ họp thành công; chủ trì, phối hợp tổ chức thực hiện công tác thư ký phục vụ kỳ họp của Hội đồng nhân dân phường theo các nội dung quy định tại Điều 7, Nghị quyết số 629/2019/UBTVQH14 ngày 30/01/2019 và Nghị quyết 104/2025/NQ-UBTVQH15 ngày 26/9/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường điều khiển lễ chào cờ khi khai mạc và bế mạc kỳ họp Hội đồng nhân dân phường. Giới thiệu

và mời Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân phường lên bàn Chủ tọa kỳ họp, thư ký kỳ họp lên làm nhiệm vụ.

Sau mỗi kỳ họp, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường kịp thời biên soạn tài liệu báo cáo kết quả kỳ họp và các nghị quyết kỳ họp để cung cấp cho các đại biểu Hội đồng nhân dân phường tiếp xúc cử tri.

Điều 11. Một số quy định khác

1. Trang phục của đại biểu tham dự các kỳ họp của HĐND phường được quy định: Nam mặc sơ mi đóng thùng, thắt cà vạt hoặc trang phục theo nghi lễ tôn giáo, dân tộc, trang phục của ngành; Nữ mặc bộ áo dài truyền thống hoặc trang phục theo nghi lễ tôn giáo, dân tộc, trang phục của ngành.

2. Đại diện cơ quan báo chí, thông tấn được tạo điều kiện thuận lợi tại khu vực dành riêng để tham dự, đưa tin về các phiên họp công khai tại kỳ họp HĐND phường và bảo đảm việc đưa tin chính xác, khách quan theo quy định của pháp luật về báo chí.

3. Các đại biểu HĐND phường, các cá nhân khác được mời tham gia phiên họp tại kỳ họp HĐND phường có trách nhiệm giữ trật tự phiên họp; tuân thủ các quy định về trình tự, thủ tục tiến hành các phiên họp tại kỳ họp HĐND phường; sử dụng ngôn ngữ, cử chỉ lịch sự; tôn trọng các đại biểu HĐND phường và các cá nhân khác tham dự phiên họp tại kỳ họp.

4. Nội quy kỳ họp được sửa đổi, bổ sung khi có đề nghị của Chủ tịch HĐND phường hoặc khi có ít nhất một phần ba tổng số đại biểu HĐND phường yêu cầu.

5. Thường trực HĐND phường, các Ban HĐND phường, các Tổ đại biểu HĐND phường, các đại biểu HĐND phường và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành nội quy này./.

Nội quy này được Hội đồng nhân dân phường Minh Hưng khóa XIII, nhiệm kỳ 2026 - 2031 thông qua tại kỳ họp thứ nhất, ngày 27 tháng 3 năm 2026./.

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
PHƯỜNG MINH HƯNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Số: TTr-HĐND

Minh Hưng, ngày tháng 3 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc ban hành Quy chế làm việc của Hội đồng nhân dân phường Minh Hưng
khóa XIII, nhiệm kỳ 2026 – 2031

Kính gửi: HĐND phường Minh Hưng khóa XIII, nhiệm kỳ 2026 - 2031

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân số 121/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 104/2025/UBTVQH15 ngày 26/9/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc ban hành Quy chế làm việc mẫu của Hội đồng nhân dân xã, phường, đặc khu.

Trên cơ sở quy định của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về ban hành Quy chế làm việc mẫu của Hội đồng nhân dân xã, phường, đặc khu; để đảm bảo hoạt động của Hội đồng nhân dân phường Minh Hưng vừa tuân thủ quy định của pháp luật vừa phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương và đáp ứng yêu cầu mới, nâng cao hiệu lực hiệu quả hoạt động trong nhiệm kỳ 2026 - 2031, Thường trực Hội đồng nhân dân phường Minh Hưng xây dựng Quy chế làm việc của Hội đồng nhân dân phường Minh Hưng khóa XIII, nhiệm kỳ 2026 – 2031 trình Hội đồng nhân dân phường xem xét, quyết định; cụ thể như sau:

1. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết:

Việc ban hành Nghị quyết Quy chế làm việc của Hội đồng nhân dân phường Minh Hưng khóa XIII, nhiệm kỳ 2026 – 2031 là cơ sở pháp lý quan trọng để Hội đồng nhân dân, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, Tổ đại biểu và đại biểu HĐND phường Minh Hưng thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định.

Trên cơ sở quy định của pháp luật hiện hành, Thường trực HĐND phường Minh Hưng xây dựng dự thảo Nghị quyết về ban hành Quy chế làm việc của Hội đồng nhân dân phường Minh Hưng, nhiệm kỳ 2026 – 2031 trình Hội đồng nhân dân phường Minh Hưng xem xét, thông qua là cần thiết, đúng thẩm quyền.

2. Căn cứ pháp lý ban hành Nghị quyết:

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15, ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân số 121/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 104/2025/UBTVQH15 ngày 26/9/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc ban hành Quy chế làm việc mẫu của Hội đồng nhân dân xã, phường, đặc khu.

3. Bộ cục và nội dung dự thảo Quy chế:

3.1. Bộ cục

Dự thảo Quy chế làm việc của Hội đồng nhân dân phường Minh Hưng khóa XIII, nhiệm kỳ 2026 – 2031 gồm có 06 Chương, 35 Điều.

3.2. Nội dung

- **Chương I:** Những quy định chung, gồm 03 Điều (từ Điều 1 đến Điều 3)
- **Chương II:** Hội đồng nhân dân phường, gồm 14 Điều (từ Điều 4 đến Điều 18)
- **Chương III:** Thường trực Hội đồng nhân dân phường Minh Hưng, gồm 06 Điều (từ Điều 19 đến Điều 24)
- **Chương IV:** Ban của Hội đồng nhân dân phường Minh Hưng, gồm 05 Điều (từ Điều 25 đến Điều 29)
- **Chương V:** Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân phường Minh Hưng, gồm 04 Điều (từ Điều 30 đến Điều 33).
- **Chương VI:** Tổ chức thực hiện, gồm 02 Điều (từ Điều 34 đến Điều 35).

(Chi tiết kèm theo dự thảo Nghị quyết và Quy chế)

Thường trực HĐND phường Minh Hưng kính trình Hội đồng nhân dân phường Minh Hưng xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BTV Đảng ủy;
- Đại biểu HĐND phường;
- LĐVP; CV (HĐND);
- Lưu VT.

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Văn Thành

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
PHƯỜNG MINH HƯNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /NQ-HĐND

Minh Hưng, ngày tháng 3 năm 2026



NGHỊ QUYẾT
Về việc ban hành Quy chế làm việc của Hội đồng nhân dân phường Minh Hưng
khóa XIII nhiệm kỳ 2026-2031

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG MINH HƯNG
KHÓA XIII KỶ HỌP THỨ NHẤT

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân số 121/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 104/2025/NQ-UBTVQH15 ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XV về ban hành quy chế làm việc mẫu của hội đồng nhân dân xã, phường, đặc khu;

Xét Tờ trình số /TTr-HĐND ngày tháng 3 năm 2026 của Thường trực Hội đồng nhân dân phường Minh Hưng về việc ban hành Về việc ban hành Quy chế làm việc của Hội đồng nhân dân phường Minh Hưng khóa XIII nhiệm kỳ 2026-2031 và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân phường tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành Nghị quyết này kèm theo Quy chế làm việc của Hội đồng nhân dân phường Minh Hưng khóa XIII, nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Điều 2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân phường và các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân phường Minh Hưng khoá XIII, Kỳ họp thứ Nhất thông qua ngày 27 tháng 3 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Như điều 2 (thực hiện);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND phường
- UBND phường;
- Ủy ban MTTQVN phường;
- Các phòng chuyên môn, Trung tâm PVHCC, Trung tâm DVTH phường;
- LĐVP, CV Thành (03b);
- Trang TTĐT phường;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lê Tiên Hiếu

QUY CHẾ LÀM VIỆC
CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG MINH HƯNG
KHÓA XIII, NHIỆM KỲ 2026–2031

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng 3 năm 2026
của Hội đồng nhân dân phường Minh Hưng)*

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về nguyên tắc, chế độ, hình thức làm việc, quy trình thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân phường Minh Hưng.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng nhân dân

1. Hoạt động của Hội đồng nhân dân phường Minh Hưng phải tuân thủ Hiến pháp, pháp luật, thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, công khai, minh bạch, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, phục vụ Nhân dân và chịu sự giám sát của Nhân dân, thực hiện hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số.

2. Hội đồng nhân dân phường Minh Hưng hoạt động theo chế độ tập thể, quyết định theo đa số, bảo đảm trách nhiệm giải trình gắn với cơ chế kiểm soát quyền lực. Đại biểu Hội đồng nhân dân bình đẳng trong thảo luận quyết định các vấn đề thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân.

3. Thường trực, các Ban Hội đồng nhân dân phường Minh Hưng chịu trách nhiệm và báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao trước Hội đồng nhân dân phường; được ban hành văn bản theo thẩm quyền và sử dụng con dấu của Hội đồng nhân dân phường để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Tổ đại biểu báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

4. Hội đồng nhân dân phường giữ mối liên hệ chặt chẽ, thường xuyên với Ủy ban nhân dân, các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và các cơ quan hữu quan trong việc chuẩn bị chương trình, nội dung kỳ họp Hội đồng nhân dân và việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao, bảo đảm đúng quy định pháp luật.

Điều 3. Quan hệ công tác của Hội đồng nhân dân phường với Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các cơ quan có liên quan

1. Hội đồng nhân dân phường giữ mối liên hệ chặt chẽ, thường xuyên, thực hiện chế độ báo cáo kết quả hoạt động với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy

ban nhân dân cấp tỉnh theo quy định.

2. Hội đồng nhân dân phối hợp chặt chẽ, thường xuyên trao đổi thông tin với Ủy ban nhân dân phường và các cơ quan có liên quan trong việc chuẩn bị chương trình, nội dung làm việc của kỳ họp Hội đồng nhân dân, các báo cáo, đề án, dự thảo nghị quyết trình Hội đồng nhân dân; giải quyết các vấn đề nảy sinh trong quá trình thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân.

3. Hội đồng nhân dân phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia xây dựng và củng cố chính quyền nhân dân, tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước, giám sát, phản biện xã hội đối với hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân; tổ chức cho đại biểu Hội đồng nhân dân thực hiện tiếp xúc cử tri và tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri theo quy định và các công việc khác có liên quan theo quy định pháp luật.

Chương II

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG

Điều 4. Kỳ họp Hội đồng nhân dân

1. Hội đồng nhân dân họp mỗi năm ít nhất 02 kỳ.

Hội đồng nhân dân quyết định kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ vào kỳ họp thứ nhất của Hội đồng nhân dân (đối với năm bắt đầu nhiệm kỳ) và vào kỳ họp cuối cùng của năm trước đó (đối với các năm tiếp theo của nhiệm kỳ) theo đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân.

2. Hội đồng nhân dân họp chuyên đề hoặc họp đề giải quyết công việc phát sinh đột xuất khi Thường trực Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp hoặc ít nhất một phần ba tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân yêu cầu.

Điều 5. Chuẩn bị kỳ họp Hội đồng nhân dân

1. Căn cứ quy định của pháp luật, chỉ đạo của cấp có thẩm quyền và tình hình thực tiễn của địa phương, Thường trực Hội đồng nhân dân chỉ đạo Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân phối hợp với Ủy ban nhân dân và các cơ quan chuyên môn rà soát các nội dung dự kiến trình tại kỳ họp.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tổ chức hội nghị giữa Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và các cơ quan hữu quan để thống nhất về thời gian, nội dung, chương trình kỳ họp, những vấn đề có liên quan đến kỳ họp và phân công các cơ quan chuẩn bị.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân báo cáo cấp có thẩm quyền về dự kiến thời gian, nội dung, chương trình kỳ họp theo quy định.

4. Thường trực Hội đồng nhân dân ban hành thông báo về dự kiến thời gian, nội dung, chương trình kỳ họp; kế hoạch tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp (đối với kỳ họp thường lệ); phân công các Ban của Hội đồng nhân dân thẩm tra các nội dung trình kỳ họp theo quy định của pháp luật và lĩnh vực phụ trách.

5. Thường trực Hội đồng nhân dân phối hợp với Ủy ban nhân dân trong việc chuẩn bị các tài liệu và tổ chức các kỳ họp Hội đồng nhân dân.

Điều 6. Tổ chức kỳ họp Hội đồng nhân dân.

1. Kỳ họp thứ nhất của Hội đồng nhân dân khóa mới được tổ chức chậm nhất là 45 ngày kể từ ngày bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân; đối với địa phương có bầu cử lại, bầu cử thêm đại biểu Hội đồng nhân dân hoặc lùi ngày bầu cử thì thời hạn tổ chức kỳ họp thứ nhất được tính từ ngày bầu cử lại, bầu cử thêm hoặc ngày bầu cử mới.

Trong nhiệm kỳ, Thường trực Hội đồng nhân dân quyết định tổ chức kỳ họp thường lệ chậm nhất là 20 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp. Việc tổ chức kỳ họp chuyên đề hoặc họp để giải quyết công việc phát sinh đột xuất do Thường trực Hội đồng nhân dân quyết định.

2. Kỳ họp thứ nhất của mỗi khóa Hội đồng nhân dân do Thường trực Hội đồng nhân dân khóa trước triệu tập. Trường hợp khuyết Thường trực Hội đồng nhân dân thì Thường trực Hội đồng nhân dân cấp tỉnh chỉ định triệu tập viên để triệu tập và Chủ tọa kỳ họp Hội đồng nhân dân.

3. Dự kiến chương trình kỳ họp Hội đồng nhân dân được gửi đến đại biểu Hội đồng nhân dân cùng với quyết định triệu tập kỳ họp.

Điều 7. Chương trình kỳ họp Hội đồng nhân dân

Hội đồng nhân dân xem xét, thông qua chương trình kỳ họp theo trình tự sau đây:

1. Thường trực Hội đồng nhân dân trình Hội đồng nhân dân dự kiến chương trình kỳ họp. Tại kỳ họp thứ nhất của mỗi khóa Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân khóa trước hoặc triệu tập viên trong trường hợp khuyết Thường trực Hội đồng nhân dân dự kiến chương trình kỳ họp trình Hội đồng nhân dân khóa mới xem xét, quyết định;

2. Đại biểu Hội đồng nhân dân thảo luận, cho ý kiến về dự kiến chương trình kỳ họp;

3. Chủ tọa kết luận;

4. Hội đồng nhân dân biểu quyết thông qua chương trình kỳ họp.

Điều 8. Trách nhiệm của Chủ tọa kỳ họp, Chủ tọa phiên họp Hội đồng nhân dân

1. Chủ tọa điều hành kỳ họp, các phiên họp của Hội đồng nhân dân là Chủ tịch Hội đồng nhân dân hoặc triệu tập viên.

Trường hợp khuyết Chủ tịch Hội đồng nhân dân thì Thường trực Hội đồng nhân dân phân công Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân chủ tọa kỳ họp. Trường hợp khuyết Thường trực Hội đồng nhân dân thì Thường trực Hội đồng nhân dân cấp tỉnh chỉ định Chủ tọa kỳ họp.

2. Chủ tọa kỳ họp, các phiên họp của Hội đồng nhân dân có trách nhiệm điều hành theo trình tự quy định tại Quy chế này.

Điều 9. Trách nhiệm của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp

1. Tham gia đầy đủ các phiên họp, kỳ họp của Hội đồng nhân dân. Trường hợp không tham dự các phiên họp, kỳ họp Hội đồng nhân dân thì phải có lý do và báo cáo trước với Chủ tọa kỳ họp, phiên họp, đồng thời thông tin cho Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, trừ trường hợp bất khả kháng.

2. Tập trung nghiên cứu, tham gia thảo luận, góp ý kiến vào các nội dung trình kỳ họp Hội đồng nhân dân và thực hiện quyền giám sát, chất vấn, biểu quyết các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

3. Đeo huy hiệu, mặc trang phục lịch sự, trang trọng khi thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn với tư cách là đại biểu Hội đồng nhân dân.

4. Thực hiện trả lời phỏng vấn về các nội dung thuộc phạm vi thẩm quyền của đại biểu Hội đồng nhân dân theo quy định của pháp luật.

5. Sử dụng, bảo quản tài liệu kỳ họp (bao gồm cả tài liệu mật), nội dung phiên họp kín của Hội đồng nhân dân theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Thành lập Tổ thảo luận tại kỳ họp và trách nhiệm của Tổ trưởng, Tổ phó, thành viên Tổ thảo luận

1. Căn cứ vào tình hình thực tế, Thường trực Hội đồng nhân dân xem xét, quyết định thành lập Tổ thảo luận gồm Tổ trưởng, Tổ phó, thành viên là đại biểu Hội đồng nhân dân để thảo luận, thống nhất về chương trình, nội dung kỳ họp.

2. Tổ trưởng Tổ thảo luận có trách nhiệm tổ chức để đại biểu trong Tổ thực hiện chương trình kỳ họp Hội đồng nhân dân và các quy định khác về kỳ họp; tổ chức và điều hành hoạt động của Tổ theo sự phân công của Chủ tọa kỳ họp hoặc Thường trực Hội đồng nhân dân. Trong trường hợp cần thiết, Tổ trưởng Tổ thảo luận có thể đề nghị Thường trực Hội đồng nhân dân mời đại diện các cơ quan có liên quan tham dự phiên thảo luận của Tổ để làm rõ những vấn đề mà đại biểu Hội đồng nhân dân quan tâm.

3. Tổ phó, thành viên Tổ thảo luận có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Tổ trưởng Tổ thảo luận.

Điều 11. Công tác thư ký kỳ họp của Hội đồng nhân dân

Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân có trách nhiệm tổ chức thực hiện công tác thư ký kỳ họp, gồm các nội dung sau đây:

1. Lập danh sách đại biểu Hội đồng nhân dân có mặt, vắng mặt trong các phiên họp và trong kỳ họp;
2. Ghi biên bản phiên họp, kỳ họp;
3. Tổng hợp đầy đủ, trung thực, chính xác ý kiến của đại biểu tại các phiên họp của kỳ họp;
4. Giúp Chủ tọa kỳ họp trong việc thực hiện quy trình, thủ tục tại kỳ họp, cung cấp thông tin, tài liệu tuyên truyền về kỳ họp, đăng tải nghị quyết của Hội đồng nhân dân trên trang thông tin điện tử của địa phương (nếu có);
5. Thực hiện nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tọa kỳ họp.

Điều 12. Tài liệu phục vụ kỳ họp Hội đồng nhân dân

1. Tài liệu phục vụ kỳ họp của Hội đồng nhân dân được gửi đến Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban của Hội đồng nhân dân được phân công thẩm tra (qua Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân) để gửi đến đại biểu Hội đồng nhân dân chậm nhất là 15 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp thường lệ.

Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quyết định các tài liệu được lưu hành tại kỳ họp sau khi đã báo cáo và xin ý kiến Chủ tịch Hội đồng nhân dân cùng cấp. Tài liệu chính thức được lưu hành bằng hình thức văn bản giấy hoặc văn bản điện tử (trừ trường hợp thuộc bí mật nhà nước); đối với văn bản quy phạm pháp luật thì thực hiện theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân có thể cung cấp thông tin, tài liệu khác liên quan đến nội dung kỳ họp Hội đồng nhân dân nếu đại biểu Hội đồng nhân dân yêu cầu.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân quyết định chế độ quản lý và việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Hội đồng nhân dân đối với tài liệu phục vụ kỳ họp Hội đồng nhân dân theo quy định của pháp luật.

4. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân có trách nhiệm đăng tải tài liệu kỳ họp được phép công khai trên trang thông tin điện tử của địa phương hoặc niêm yết công khai theo quyết định của Thường trực Hội đồng nhân dân.

Điều 13. Hình thức tiến hành kỳ họp của Hội đồng nhân dân

Hội đồng nhân dân xem xét, quyết định tổ chức kỳ họp theo hình thức trực tiếp (bao gồm cả họp kín), trực tuyến hoặc kết hợp giữa họp trực tiếp với trực tuyến theo đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân. Các phiên họp tại kỳ họp được tiến hành công khai, trường hợp họp kín thì thực hiện theo quy định của pháp luật và được ghi trong chương trình kỳ họp Hội đồng nhân dân.

Điều 14. Kỳ họp thứ nhất, phiên khai mạc, phiên bế mạc kỳ họp Hội đồng nhân dân

1. Tại kỳ họp thứ nhất của mỗi khóa Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Hội đồng nhân dân khóa trước hoặc triệu tập viên là Chủ tọa các phiên họp của Hội đồng nhân dân cho đến khi Hội đồng nhân dân bầu được Chủ tịch Hội đồng nhân dân khóa mới.

2. Phiên khai mạc được tổ chức vào phiên họp đầu tiên của kỳ họp Hội đồng nhân dân. Trước phiên khai mạc, Hội đồng nhân dân tổ chức họp phiên trừ bị (nếu có) để xem xét, thông qua chương trình kỳ họp và một số nội dung khác theo đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân.

Phiên khai mạc kỳ họp Hội đồng nhân dân thực hiện một số nội dung chính theo trình tự sau: chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu; phát biểu khai mạc, phát biểu chỉ đạo của cấp trên (nếu có) và một số nội dung khác theo chương trình kỳ họp đã được thông qua.

3. Phiên bế mạc được tổ chức sau khi Hội đồng nhân dân hoàn thành toàn bộ nội dung chương trình kỳ họp đã được thông qua và thực hiện theo trình tự sau: Chủ tọa kỳ họp phát biểu bế mạc, chào cờ.

Điều 15. Trình tự, thủ tục Hội đồng nhân dân xem xét, quyết định các nội dung thuộc nhiệm vụ, quyền hạn tại kỳ họp

Tùy từng nội dung cụ thể mà Hội đồng nhân dân xem xét, quyết định các nội dung thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo trình tự, thủ tục sau đây:

1. Đại diện cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền trình dự thảo nghị quyết, đề án, báo cáo trình bày Tờ trình dự thảo nghị quyết, đề án, báo cáo theo quy định hoặc theo yêu cầu của Chủ tọa kỳ họp;

2. Đại diện các Ban của Hội đồng nhân dân được phân công thẩm tra hoặc chuẩn bị ý kiến nghiên cứu trình bày báo cáo thẩm tra, báo cáo nghiên cứu (nếu có);

3. Hội đồng nhân dân thảo luận tại phiên họp toàn thể hoặc tổ chức thảo luận tại Tổ thảo luận theo đề nghị của Chủ tọa hoặc Thường trực Hội đồng nhân dân;

4. Cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền trình dự thảo nghị quyết, đề án, báo cáo có trách nhiệm chủ động phối hợp với cơ quan chủ trì thẩm tra, bộ phận làm nhiệm vụ thư ký kỳ họp để xây dựng báo cáo giải trình, tiếp thu về những nội dung liên quan được thảo luận tại phiên họp toàn thể, phiên họp tổ;

5. Việc biểu quyết thông qua dự thảo nghị quyết, đề án, báo cáo tại phiên họp Hội đồng nhân dân được thực hiện như sau:

a) Cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền trình dự thảo nghị quyết, đề án, báo cáo trình bày báo cáo giải trình, tiếp thu (nếu có);

b) Hội đồng nhân dân thảo luận về nội dung của dự thảo nghị quyết, đề án, báo cáo; Chủ tọa kỳ họp xin ý kiến đại biểu Hội đồng nhân dân về những nội

dung còn có ý kiến khác nhau (nếu có) trước khi nghị quyết được Hội đồng nhân dân thông qua. Trường hợp dự thảo có nội dung quan trọng, phức tạp hoặc còn có ý kiến khác nhau, cần có thêm thời gian để nghiên cứu, tiếp thu, chỉnh lý thì Hội đồng nhân dân quyết định hoặc theo đề nghị của cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền trình quyết định lùi thời điểm trình Hội đồng nhân dân thông qua;

c) Đại biểu Hội đồng nhân dân biểu quyết thông qua dự thảo nghị quyết, đề án, báo cáo. Việc biểu quyết có thể bằng hình thức trực tiếp, trực tuyến hoặc hình thức phù hợp khác theo Quy chế này. Trường hợp biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu kín thì sau khi Hội đồng nhân dân tiến hành bỏ phiếu, Ban kiểm phiếu làm việc và báo cáo Hội đồng nhân dân về kết quả biểu quyết;

6. Nội dung kỳ họp, các phiên họp toàn thể, phiên họp Tổ của Hội đồng nhân dân phải được lập thành biên bản và ký xác thực theo quy định.

Điều 16. Trình tự, thủ tục Hội đồng nhân dân xem xét, quyết định về công tác nhân sự thuộc thẩm quyền

1. Trình tự, thủ tục trình Hội đồng nhân dân bầu các chức danh của Hội đồng nhân dân được thực hiện như sau:

a) Thường trực Hội đồng nhân dân giới thiệu danh sách nhân sự dự kiến giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Trưởng Ban của Hội đồng nhân dân trong số đại biểu Hội đồng nhân dân trình Hội đồng nhân dân xem xét, quyết định. Trường hợp khuyết Thường trực Hội đồng nhân dân thì Chủ tọa kỳ họp giới thiệu danh sách nhân sự dự kiến giữ các chức vụ Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Trưởng Ban của Hội đồng nhân dân.

Trường hợp người tự ứng cử hoặc người được đại biểu Hội đồng nhân dân đề cử ngoài danh sách do Thường trực Hội đồng nhân dân hoặc Chủ tọa kỳ họp (trong trường hợp khuyết Thường trực Hội đồng nhân dân) giới thiệu thì Thường trực Hội đồng nhân dân hoặc Chủ tọa kỳ họp trình Hội đồng nhân dân xem xét, quyết định;

b) Đại biểu Hội đồng nhân dân thảo luận;

c) Thường trực Hội đồng nhân dân, Chủ tọa kỳ họp hoặc người được Chủ tọa kỳ họp phân công báo cáo Hội đồng nhân dân về việc giải trình, tiếp thu ý kiến đại biểu Hội đồng nhân dân (nếu có);

d) Hội đồng nhân dân biểu quyết thông qua danh sách đề bầu Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Trưởng Ban của Hội đồng nhân dân;

đ) Hội đồng nhân dân bầu Ban kiểm phiếu theo sự giới thiệu của Chủ tọa kỳ họp để thực hiện nhiệm vụ kiểm phiếu tại kỳ họp theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

e) Hội đồng nhân dân bầu Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Trưởng Ban của Hội đồng nhân dân bằng hình thức bỏ phiếu kín;

g) Ban kiểm phiếu báo cáo kết quả kiểm phiếu;

h) Chủ tọa kỳ họp hoặc người được Chủ tọa kỳ họp phân công trình Hội đồng nhân dân dự thảo nghị quyết xác nhận kết quả bầu chức danh;

i) Hội đồng nhân dân thảo luận về dự thảo nghị quyết;

k) Chủ tọa kỳ họp hoặc người được Chủ tọa phân công báo cáo Hội đồng nhân dân về việc giải trình, tiếp thu ý kiến đại biểu Hội đồng nhân dân về dự thảo nghị quyết (nếu có);

l) Hội đồng nhân dân biểu quyết thông qua dự thảo nghị quyết.

2. Trình tự, thủ tục trình Hội đồng nhân dân bầu các chức danh của Ủy ban nhân dân được thực hiện như sau:

a) Chủ tịch Hội đồng nhân dân giới thiệu danh sách nhân sự dự kiến giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Ủy viên Ủy ban nhân dân trình Hội đồng nhân dân;

b) Việc Hội đồng nhân dân bầu các chức danh của Ủy ban nhân dân được thực hiện tương tự như quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Trình tự, thủ tục trình Hội đồng nhân dân cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm, bãi nhiệm người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân bầu được thực hiện như sau:

a) Cơ quan, người có thẩm quyền trình Hội đồng nhân dân bầu thì có thẩm quyền trình Hội đồng nhân dân cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm, bãi nhiệm người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân bầu;

b) Việc cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm, bãi nhiệm người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân bầu được thực hiện tương tự như quy định tại khoản 1 Điều này. Trường hợp cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm thì Hội đồng nhân dân biểu quyết công khai và không bầu Ban kiểm phiếu; trường hợp bãi nhiệm thì bỏ phiếu kín.

4. Việc cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu Hội đồng nhân dân được thực hiện như sau:

a) Căn cứ đơn xin thôi làm nhiệm vụ của đại biểu Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân xem xét, trình Hội đồng nhân dân quyết định việc cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu Hội đồng nhân dân. Trong thời gian Hội đồng nhân dân không họp thì do Thường trực Hội đồng nhân dân xem xét, quyết định và báo cáo Hội đồng nhân dân tại kỳ họp gần nhất;

b) Trình tự, thủ tục trình Hội đồng nhân dân cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp Hội đồng nhân dân được thực hiện tương tự

như quy định tại khoản 1 Điều này. Hội đồng nhân dân quyết định hình thức biểu quyết; trường hợp biểu quyết công khai thì không bầu Ban kiểm phiếu.

Điều 17. Hồ sơ về nhân sự trình Hội đồng nhân dân quyết định

1. Hồ sơ trình Hội đồng nhân dân bầu các chức danh của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân bao gồm:

a) Tờ trình của cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền trình Hội đồng nhân dân bầu các chức danh của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân;

b) Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân;

c) Các tài liệu liên quan đến lý lịch, nhận xét, đánh giá, kết luận về nhân sự của cấp có thẩm quyền theo quy định;

d) Các tài liệu khác có liên quan do Thường trực Hội đồng nhân dân quyết định theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

2. Hồ sơ trình Hội đồng nhân dân cho thôi giữ chức vụ, cho từ chức, miễn nhiệm, bãi nhiệm đối với các chức danh do Hội đồng nhân dân bầu bao gồm:

a) Tờ trình của cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền trình Hội đồng nhân dân xem xét cho thôi giữ chức vụ, cho từ chức, miễn nhiệm, bãi nhiệm đối với người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân bầu kèm theo đơn xin thôi giữ chức vụ, đơn xin từ chức (nếu có);

b) Dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân về việc cho thôi giữ chức vụ, cho từ chức, miễn nhiệm, bãi nhiệm đối với người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân bầu;

c) Văn bản thi hành kỷ luật (nếu có) hoặc ý kiến của cấp có thẩm quyền;

d) Các tài liệu khác có liên quan (nếu có).

3. Hồ sơ trình Hội đồng nhân dân về việc được cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu Hội đồng nhân dân bao gồm:

a) Đơn xin thôi làm nhiệm vụ đại biểu Hội đồng nhân dân của đại biểu Hội đồng nhân dân và các tài liệu có liên quan;

b) Tờ trình của Thường trực Hội đồng nhân dân;

c) Dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân về việc cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu Hội đồng nhân dân.

4. Hồ sơ trình Hội đồng nhân dân về việc miễn nhiệm, bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân bao gồm:

a) Tờ trình của Thường trực Hội đồng nhân dân;

b) Dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân về việc miễn nhiệm, bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân;

c) Văn bản thi hành kỷ luật (nếu có) hoặc ý kiến của cấp có thẩm quyền;

d) Văn bản ý kiến của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam nơi đại biểu Hội đồng nhân dân đó đang sinh hoạt Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân (nếu có);

đ) Văn bản ý kiến của Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân nơi đại biểu Hội đồng nhân dân đang sinh hoạt (nếu có).

Điều 18. Thông tin về kỳ họp Hội đồng nhân dân

1. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân có trách nhiệm đăng tải công khai nghị quyết của Hội đồng nhân dân trên trang thông tin điện tử của Hội đồng nhân dân, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Cơ quan báo chí có thể được mời tham dự và đưa tin về kỳ họp Hội đồng nhân dân theo quyết định của Thường trực Hội đồng nhân dân.

Chương III

THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG

Điều 19. Chế độ, hình thức làm việc

1. Thường trực Hội đồng nhân dân họp thường kỳ mỗi tháng 01 lần hoặc khi cần thiết họp đột xuất theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng nhân dân. Phiên họp phải bảo đảm có ít nhất hai phần ba tổng số thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân tham dự.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân thảo luận tập thể và quyết định theo đa số. Các quyết định của Thường trực Hội đồng nhân dân phải được quá nửa tổng số thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân biểu quyết tán thành. Trường hợp biểu quyết ngang nhau thì thực hiện theo ý kiến mà Chủ tịch Hội đồng nhân dân đã biểu quyết, kể cả trường hợp xin ý kiến bằng văn bản; thực hiện giải quyết công việc đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật và Quy chế này.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân; ban hành văn bản theo thẩm quyền và được sử dụng con dấu của Hội đồng nhân dân để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Các thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân chịu trách nhiệm cá nhân trước Thường trực Hội đồng nhân dân về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được Thường trực Hội đồng nhân dân phân công.

4. Thường trực Hội đồng nhân dân làm việc thông qua các hình thức sau đây:

- a) Phiên họp thường kỳ, phiên họp đột xuất;
- b) Gửi xin ý kiến bằng văn bản;
- c) Hội nghị;
- d) Các đoàn công tác;

đ) Các hình thức hoạt động khác theo quy định của pháp luật.

Điều 20. Phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân

1. Chủ tịch Hội đồng nhân dân quyết định về thời gian, chương trình, nội dung, hình thức họp, thành phần họp, triệu tập và chủ tọa phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân phân công các Ban của Hội đồng nhân dân xem xét, cho ý kiến các nội dung trình tại phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân.

3. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân có trách nhiệm tham mưu nội dung, chương trình phiên họp, ghi biên bản phiên họp; chủ trì hoàn thiện các thông báo, kết luận phiên họp, lưu giữ hồ sơ, tài liệu của phiên họp.

4. Trường hợp cần thiết, căn cứ tình hình thực tế hoặc theo đề nghị của thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, Chủ tịch Hội đồng nhân dân xem xét, quyết định điều chỉnh chương trình phiên họp.

5. Căn cứ vào chương trình phiên họp của Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chuẩn bị nội dung trình phiên họp theo phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân, bảo đảm chất lượng và thời gian theo quy định. Các văn bản, tài liệu phục vụ phiên họp được gửi đến Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân để báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân nghiên cứu trước khi tổ chức phiên họp.

6. Trình tự tiến hành phiên họp của Thường trực Hội đồng nhân dân được thực hiện như sau:

a) Chủ tọa phiên họp phát biểu khai mạc và gợi ý những nội dung tập trung thảo luận;

b) Người đứng đầu cơ quan, tổ chức trình dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án trình bày Tờ trình dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án để Thường trực Hội đồng nhân dân xem xét, cho ý kiến;

c) Ban của Hội đồng nhân dân trình bày báo cáo thẩm tra hoặc báo cáo ý kiến nghiên cứu (nếu có);

d) Thường trực Hội đồng nhân dân thảo luận;

đ) Đại biểu tham dự phiên họp được mời phát biểu ý kiến (nếu có);

e) Người đứng đầu cơ quan, tổ chức trình dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án phát biểu ý kiến tiếp thu, giải trình các ý kiến của Thường trực Hội đồng nhân dân về những vấn đề còn có ý kiến khác nhau (nếu có);

g) Chủ tọa kết luận;

7. Thường trực Hội đồng nhân dân xem xét, quyết định về việc mời cơ

quan báo chí tham dự và đưa tin nội dung phiên họp (nếu có).

Điều 21. Văn bản kết luận phiên họp của Thường trực Hội đồng nhân dân.

1. Căn cứ vào kết luận của Chủ tọa phiên họp, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân chủ trì, phối hợp với Ban của Hội đồng nhân dân được phân công chủ trì thẩm tra xây dựng dự thảo thông báo kết luận của Thường trực Hội đồng nhân dân (nếu có) trình Chủ tọa phiên họp (trường hợp là Chủ tịch Hội đồng nhân dân) xem xét, quyết định hoặc trình Chủ tọa phiên họp (trường hợp là Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân) xem xét, cho ý kiến trước khi trình Chủ tịch Hội đồng nhân dân xem xét, quyết định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân ban hành văn bản Thông báo kết luận gửi đến cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan để tổ chức thực hiện (nếu có).

Điều 22. Trình tự, thủ tục Thường trực Hội đồng nhân dân cho ý kiến, quyết định bằng văn bản.

1. Trường hợp không tổ chức được phiên họp (do thiên tai, dịch bệnh hoặc tình trạng khẩn cấp khác) hoặc tùy vào tính chất, nội dung trình Thường trực Hội đồng nhân dân (như: quyết định số lượng thành viên các Ban của Hội đồng nhân dân; phê chuẩn danh sách và việc cho thôi làm Phó Trưởng Ban, Ủy viên của Ban của Hội đồng nhân dân trong số đại biểu Hội đồng nhân dân theo đề nghị của Trưởng Ban Hội đồng nhân dân; các văn bản tham gia góp ý, báo cáo của Thường trực Hội đồng nhân dân; phê chuẩn việc cho thôi giữ chức vụ, cho từ chức đối với người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân bầu trong thời gian Hội đồng nhân dân không họp...), Thường trực Hội đồng nhân dân tự mình hoặc theo đề nghị của cơ quan chủ trì nội dung trình quyết định việc lấy ý kiến Thường trực Hội đồng nhân dân bằng văn bản.

2. Hồ sơ, tài liệu trình Thường trực Hội đồng nhân dân xem xét, cho ý kiến, quyết định bằng văn bản gồm:

- a) Văn bản đề nghị hoặc Tờ trình của cơ quan trình xin ý kiến;
- b) Dự thảo nghị quyết hoặc văn bản trả lời của Thường trực Hội đồng nhân dân về nội dung xin ý kiến; phiếu biểu quyết bằng văn bản (nếu có);
- c) Dự thảo kết luận của Thường trực Hội đồng nhân dân (nếu có);
- d) Các tài liệu khác có liên quan (nếu có).

3. Trình tự Thường trực Hội đồng nhân dân xem xét, cho ý kiến bằng văn bản thực hiện như sau:

- a) Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân gửi hồ sơ, tài liệu trình Thường trực Hội đồng nhân dân xem xét, cho ý kiến, quyết định bằng văn bản tới các thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân, đồng thời gửi Ban của Hội đồng nhân dân để thẩm tra (nếu cần thiết);

b) Trên cơ sở hồ sơ, tài liệu và ý kiến thẩm tra của Ban của Hội đồng nhân dân (nếu có), thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân cho ý kiến vào dự thảo nghị quyết, đề án, báo cáo và phiếu biểu quyết bằng văn bản, gửi về Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân để tổng hợp;

c) Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tổng hợp kết quả biểu quyết bằng phiếu, ý kiến của các thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân và gửi Ban của Hội đồng nhân dân được phân công thẩm tra (nếu có);

d) Cơ quan trình có trách nhiệm nghiên cứu, tiếp thu, giải trình, chỉnh lý dự thảo nghị quyết, đề án, báo cáo;

đ) Ban của Hội đồng nhân dân được phân công thẩm tra hoặc Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thực hiện rà soát, trình Chủ tịch Hội đồng nhân dân ký ban hành nghị quyết của Thường trực Hội đồng nhân dân khi bảo đảm điều kiện theo quy định.

Điều 23. Trách nhiệm của Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy viên là Trưởng Ban của Hội đồng nhân dân.

1. Trách nhiệm của Chủ tịch Hội đồng nhân dân:

a) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Hiến pháp, Luật Tổ chức chính quyền địa phương, các quy định của pháp luật có liên quan và Quy chế này;

b) Lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực Hội đồng nhân dân;

c) Chủ tịch Hội đồng nhân dân chịu trách nhiệm cá nhân trước Thường trực Hội đồng nhân dân về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân công; chịu trách nhiệm tập thể trước Hội đồng nhân dân về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực Hội đồng nhân dân.

2. Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo phân công của Chủ tịch Hội đồng nhân dân; chịu trách nhiệm cá nhân trước Chủ tịch Hội đồng nhân dân về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân công; chịu trách nhiệm tập thể về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực Hội đồng nhân dân.

3. Ủy viên là Trưởng Ban của Hội đồng nhân dân thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân; chịu trách nhiệm tập thể về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực Hội đồng nhân dân; chịu trách nhiệm cá nhân trước Thường trực Hội đồng nhân dân về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được Thường trực Hội đồng nhân dân phân công.

Điều 24. Chế độ thông tin, báo cáo của Thường trực Hội đồng nhân dân.

1. Thực hiện chế độ báo cáo của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội

đồng nhân dân với Thường trực Hội đồng nhân dân và các cơ quan theo quy định của pháp luật.

2. Thực hiện chế độ thông tin đến Nhân dân, công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử về tình hình tổ chức và hoạt động của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân; về việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân yêu cầu các cơ quan cung cấp thông tin phục vụ hoạt động của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân.

4. Thường trực Hội đồng nhân dân quyết định về thẩm quyền, nội dung phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí trước mỗi lần họp báo (nếu có). Người phát ngôn chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân về nội dung phát ngôn và thông tin cung cấp cho báo chí.

Chương IV

BAN CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG

Điều 25. Chế độ, hình thức làm việc.

1. Ban của Hội đồng nhân dân làm việc theo chế độ tập thể, quyết định theo đa số; thực hiện giải quyết công việc đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật và Quy chế này.

2. Ban của Hội đồng nhân dân chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân (báo cáo định kỳ hoặc đột xuất); ban hành văn bản và được sử dụng con dấu của Hội đồng nhân dân để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

3. Ban của Hội đồng nhân dân làm việc thông qua hình thức tổ chức phiên họp thường kỳ, phiên họp đột xuất, gửi xin ý kiến bằng văn bản, tổ chức hội nghị, tổ chức các đoàn công tác và các hình thức hoạt động khác theo quy định của pháp luật.

Điều 26. Phạm vi, lĩnh vực phụ trách của các Ban của Hội đồng nhân dân

Căn cứ điều kiện cụ thể của địa phương, Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân phân công phạm vi, lĩnh vực phụ trách của các Ban của Hội đồng nhân dân bảo đảm bao quát các nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân theo quy định của pháp luật.

Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân có thể tham khảo phân công phạm vi lĩnh vực phụ trách của các Ban theo hướng:

1. Ban Kinh tế - Ngân sách của Hội đồng nhân dân phụ trách các lĩnh vực: quy hoạch, quy hoạch đô thị, phát triển hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội trên địa bàn, kế hoạch, đầu tư, tài chính, ngân sách, liên kết, hợp tác giữa các đơn vị hành chính; đất đai, tài nguyên, môi trường, nông, lâm, ngư nghiệp, công nghiệp, thương mại, dịch vụ, du lịch, xây dựng và giao thông ở địa phương;

2. Ban Văn hóa - Xã hội của Hội đồng nhân dân phụ trách các lĩnh vực: tổ chức và bảo đảm việc thi hành Hiến pháp, pháp luật; tổ chức bộ máy và xây dựng chính quyền; giáo dục, y tế, văn hóa, xã hội, thể dục, thể thao; khoa học, công nghệ, thông tin, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; quốc phòng, an ninh, dân tộc và tôn giáo ở địa phương.

Điều 27. Trình tự, thủ tục thẩm tra đề án, báo cáo, dự thảo nghị quyết của các Ban của Hội đồng nhân dân.

1. Chậm nhất là 15 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp của Hội đồng nhân dân, cơ quan, tổ chức, cá nhân trình dự thảo nghị quyết, đề án, báo cáo phải gửi hồ sơ dự thảo nghị quyết, đề án, báo cáo đến Ban của Hội đồng nhân dân được phân công thẩm tra. Hồ sơ dự thảo nghị quyết, đề án, báo cáo gửi thẩm tra được thực hiện theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, các quy định khác có liên quan và theo yêu cầu của Thường trực Hội đồng nhân dân.

2. Ban của Hội đồng nhân dân tổ chức phiên họp toàn thể để thẩm tra nghị quyết, đề án, báo cáo được phân công theo trình tự sau đây:

- a) Đại diện cơ quan, tổ chức, cá nhân trình dự thảo nghị quyết, đề án, báo cáo trình bày;
- b) Đại diện Ban trình bày báo cáo thẩm tra hoặc ý kiến của Ban (nếu có);
- c) Tập thể Ban thảo luận;
- d) Đại diện cơ quan, tổ chức hữu quan phát biểu ý kiến;
- đ) Đại diện cơ quan, tổ chức, cá nhân trình dự thảo nghị quyết, đề án, báo cáo phát biểu ý kiến (nếu có);
- e) Chủ tọa phiên họp kết luận;
- g) Tập thể Ban biểu quyết.

3. Báo cáo thẩm tra phải thể hiện rõ quan điểm của cơ quan thẩm tra về những vấn đề thuộc nội dung thẩm tra được thực hiện theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành; được gửi đến Thường trực Hội đồng nhân dân chậm nhất là 05 ngày làm việc trước ngày khai mạc kỳ họp Hội đồng nhân dân, đồng thời phải gửi đến cơ quan trình dự thảo nghị quyết, đề án, báo cáo.

Điều 28. Việc tổ chức phiên họp toàn thể Ban của Hội đồng nhân dân và việc xem xét, cho ý kiến bằng văn bản.

1. Trưởng Ban của Hội đồng nhân dân quyết định triệu tập phiên họp toàn thể để xem xét, thảo luận, quyết định các nội dung thuộc thẩm quyền hoặc các nội dung theo phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân; phân công Phó Trưởng Ban, Ủy viên của Ban dự thảo nội dung trình phiên họp toàn thể của Ban hoặc chuẩn bị ý kiến của Ban trả lời các cơ quan.

2. Trình tự tổ chức phiên họp toàn thể Ban của Hội đồng nhân dân được thực hiện tương tự như quy định tại khoản 2 Điều 27 của Quy chế này.

3. Căn cứ kết luận phiên họp toàn thể của Ban, Trưởng Ban phân công Phó Trưởng Ban hoặc Ủy viên của Ban chủ trì phối hợp với công chức giúp việc Ban của Hội đồng nhân dân hoàn thiện dự thảo các văn bản đã cho ý kiến về nội dung phiên họp theo thẩm quyền, trình Trưởng Ban xem xét, quyết định.

4. Trường hợp không tổ chức được phiên họp toàn thể Ban của Hội đồng nhân dân (do thiên tai, dịch bệnh hoặc tình trạng khẩn cấp khác) hoặc tùy vào tính chất, nội dung, Trưởng Ban của Hội đồng nhân dân xem xét, quyết định việc xin ý kiến bằng văn bản.

Trình tự, thủ tục Ban của Hội đồng nhân dân xem xét, cho ý kiến bằng văn bản được thực hiện như sau:

a) Trưởng Ban của Hội đồng nhân dân phân công Phó Trưởng Ban, Ủy viên của Ban nghiên cứu, xây dựng dự thảo văn bản của Ban;

b) Phó Trưởng Ban, Ủy viên của Ban được giao nhiệm vụ nghiên cứu gửi hồ sơ, tài liệu, phiếu xin ý kiến để các thành viên của Ban của Hội đồng nhân dân xem xét, cho ý kiến và biểu quyết bằng văn bản;

c) Phó Trưởng Ban, Ủy viên của Ban của Hội đồng nhân dân được giao nhiệm vụ nghiên cứu tổng hợp ý kiến, biểu quyết của thành viên Ban, hoàn thiện dự thảo văn bản và báo cáo Trưởng Ban xem xét quyết định ký ban hành;

d) Trưởng Ban của Hội đồng nhân dân ký văn bản gửi đến Thường trực Hội đồng nhân dân, các cơ quan, tổ chức có liên quan;

đ) Cơ quan trình có trách nhiệm nghiên cứu, tiếp thu, giải trình, chỉnh lý dự thảo nghị quyết, đề án, báo cáo (nếu có).

Điều 29. Trách nhiệm của Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban và các Ủy viên

1. Trách nhiệm của Trưởng Ban:

a) Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng Ban theo quy định của pháp luật có liên quan thuộc lĩnh vực Ban phụ trách, các nhiệm vụ được Thường trực Hội đồng nhân dân phân công;

b) Phụ trách chung, chỉ đạo, điều hành công việc của Ban; chịu trách nhiệm tập thể trước Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân về hoạt động của Ban; chịu trách nhiệm cá nhân trước Ban, Thường trực Hội đồng nhân dân về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng Ban;

c) Thay mặt Ban trình bày báo cáo trước Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân;

d) Cung cấp thông tin về hoạt động của Ban cho các cơ quan báo chí (nếu có yêu cầu);

đ) Xử lý văn bản đi, đến của Ban;

e) Ký văn bản của Ban.

2. Trách nhiệm của Phó Trưởng Ban:

a) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo phân công của Trưởng Ban;

b) Chịu trách nhiệm tập thể trước Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân về việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban; chịu trách nhiệm cá nhân trước Trưởng Ban và Ban về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân công;

c) Ký các văn bản của Ban theo phân công của Trưởng Ban.

3. Trách nhiệm của Ủy viên:

a) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo phân công của Trưởng Ban hoặc Phó Trưởng Ban;

b) Chịu trách nhiệm tập thể trước Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban; chịu trách nhiệm cá nhân về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được Trưởng Ban và Phó Trưởng Ban phân công.

Chương V

TỔ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG

Điều 30. Trách nhiệm của Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân

1. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật, hướng dẫn của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các quy định pháp luật có liên quan và theo sự phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân.

2. Thực hiện giám sát về các vấn đề do Hội đồng nhân dân hoặc Thường trực Hội đồng nhân dân phân công theo quy định của Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân và các văn bản hướng dẫn thi hành.

3. Tổ chức cho đại biểu Hội đồng nhân dân tiếp xúc cử tri, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp Hội đồng nhân dân.

Điều 31. Trách nhiệm của Tổ trưởng, Tổ phó Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân

1. Trách nhiệm của Tổ trưởng Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân:

a) Điều hành và chịu trách nhiệm chung về hoạt động của Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân trước Hội đồng nhân dân và Thường trực Hội đồng nhân dân;

b) Chủ trì điều hành các phiên họp Tổ; thay mặt Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân ký các văn bản của Tổ;

c) Thường xuyên giữ mối liên hệ với Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và các cơ quan, tổ chức liên quan.

2. Tổ phó Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khi được Tổ trưởng phân công.

Điều 32. Đạo đức, kỷ luật phát ngôn của đại biểu Hội đồng nhân dân

1. Đại biểu Hội đồng nhân dân thường thực hiện nghiêm quy định về đạo đức, văn hóa ứng xử; giữ gìn uy tín của Hội đồng nhân dân và niềm tin của cử tri.
2. Việc phát ngôn, cung cấp thông tin của đại biểu Hội đồng nhân dân phải đúng thẩm quyền, đúng nội dung, trung thực, khách quan, phù hợp với quy định của pháp luật.
3. Không phát ngôn, cung cấp thông tin chưa được kiểm chứng; không cung cấp thông tin thuộc danh mục bí mật nhà nước hoặc nội dung đang trong quá trình xem xét, giải quyết.
4. Đại biểu Hội đồng nhân dân chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Hội đồng nhân dân và cử tri về nội dung phát ngôn của mình.

Điều 33. Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Hội đồng nhân dân

1. Hội đồng nhân dân thường đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chuẩn bị kỳ họp, gửi tài liệu, trao đổi thông tin và quản lý hoạt động.
2. Thực hiện tiếp xúc cử tri, tiếp nhận và tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri thông qua các hình thức phù hợp trên môi trường điện tử theo quy định.
3. Tổ chức họp, hội nghị, phiên làm việc trực tuyến hoặc kết hợp trực tiếp và trực tuyến khi cần thiết, bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm, đúng quy định.
4. Việc ứng dụng công nghệ thông tin phải bảo đảm an toàn thông tin, bảo mật dữ liệu theo quy định của pháp luật.

**Chương VI
TỔ CHỨC THỰC HIỆN****Điều 34. Trách nhiệm thực hiện**

1. Hội đồng nhân dân phường, Thường trực Hội đồng nhân dân phường, các Ban của Hội đồng nhân dân phường, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân phường, đại biểu Hội đồng nhân dân phường và tổ chức, cá nhân liên quan trên địa bàn phường có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân phường, các Ban của Hội đồng nhân dân phường, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân phường căn cứ vào Quy chế này xây dựng chương trình, kế hoạch, hoạt động cụ thể để thực hiện theo thẩm quyền, nhiệm vụ được giao. Rà soát bãi bỏ các nội dung đã ban hành không còn phù hợp với Quy chế này theo thẩm quyền.

Điều 35. Sửa đổi, bổ sung Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu có nội dung cần thay đổi cho phù hợp với tình hình thực tế, Thường trực Hội đồng nhân dân phường trình Hội đồng nhân dân phường xem xét, quyết định./.



Số: /TTr-HỌND

Minh Hưng, ngày tháng 3 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân phường năm 2026

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân số 121/2025/QH15;

Căn cứ nghị quyết 114/2025/NQ-UBTVQH15 ngày 24/12/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân về hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân.

Trên cơ sở tổng hợp đề xuất của 02 Ban HỌND phường, đại biểu HỌND phường, Ban Thường trực UBMTTQVN phường và kiến nghị của cử tri trên địa bàn phường, Thường trực HỌND phường trình HỌND phường xem xét quyết định chương trình giám sát của HỌND phường năm 2026, như sau:

I. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết:

- Đánh giá tình hình thực thi pháp luật trên các lĩnh vực văn hóa xã hội trên địa bàn; Xem xét đánh giá việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan đơn vị; kịp thời kiến nghị các cơ quan đơn vị khắc phục, chỉ đạo khắc phục những tồn tại, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhằm nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả trong hoạt động quản lý nhà nước.

- Kịp thời nắm bắt thông tin, từ đó đề nghị các cơ quan có thẩm quyền giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri, những vấn đề bức xúc, nổi cộm liên quan đến cuộc sống của người dân địa phương.

Do đó, tại kỳ họp này, Thường trực HỌND phường trình HỌND phường xem xét thông qua Nghị quyết về chương trình giám sát của HỌND phường năm 2026.

II. Thẩm quyền giám sát của HỌND phường:

HỌND phường giám sát việc tuân theo Hiến pháp, pháp luật ở địa phương và việc thực hiện nghị quyết của HỌND phường; giám sát hoạt động của Thường trực HỌND phường, UBND phường và 02 Ban của HỌND phường; giám sát quyết định của UBND phường.

III. Các hình thức giám sát của HỌND phường:

1. Giám sát tại kỳ họp: HỌND phường giám sát thông qua các hoạt động sau:

- Xem xét các báo cáo của Thường trực HỌND phường, 02 Ban của HỌND phường, UBND phường.

- Xem xét báo cáo của UBND phường về Kinh tế - Xã hội; thực hiện ngân sách nhà nước, quyết toán ngân sách nhà nước ở địa phương, công tác phòng chống tham nhũng, công tác phòng chống tội phạm; việc giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của cử tri.

- Xem xét việc trả lời chất vấn của Chủ tịch UBND phường, Phó Chủ tịch UBND phường, Ủy viên UBND phường.

2. Giám sát giữa hai kỳ họp:

Trong thời gian giữa 2 kỳ họp, HĐND phường giám sát thường xuyên thông qua hoạt động của Thường trực HĐND phường, 02 Ban của HĐND phường, Tổ đại biểu HĐND phường và đại biểu HĐND phường. Thành lập Đoàn giám sát của Thường trực HĐND phường, 02 Ban của HĐND phường để tiến hành giám sát, chất vấn giữa hai kỳ họp và báo cáo kết quả giám sát, chất vấn với HĐND phường tại kỳ họp gần nhất (nếu có).

IV. Nội dung giám sát của HĐND phường:

1. Những nội dung HĐND phường trực tiếp giám sát tại kỳ họp thường lệ:

- HĐND phường xem xét các báo cáo của Thường trực HĐND phường, 02 Ban của HĐND phường, UBND phường.

- HĐND phường xem thường xét báo cáo của UBND phường về Kinh tế - Xã hội; thực hiện ngân sách nhà nước, quyết toán ngân sách nhà nước ở địa phương, công tác phòng chống tham nhũng, công tác phòng chống tội phạm; việc giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của cử tri.

- Đại biểu HĐND phường chất vấn Chủ tịch UBND phường, Phó Chủ tịch UBND phường, Ủy viên UBND phường.

2. Những nội dung HĐND phường giám sát thường xuyên:

- Việc tuân theo Hiến pháp, pháp luật ở địa phương và việc thực hiện nghị quyết của HĐND phường.

- Giám sát hoạt động của Thường trực HĐND phường, UBND phường.

- Giám sát việc ban hành các văn bản của UBND phường.

- Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của cử tri và việc thực hiện các kiến nghị của đoàn giám sát HĐND phường.

- Việc triển khai và thực hiện các nghị quyết của HĐND phường về thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2026 đối với lĩnh vực văn hóa - xã hội.

- Theo dõi việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật, các quyết định của UBND phường.

3. Những nội dung HĐND phường giám sát theo chuyên đề giữa hai kỳ họp của HĐND phường:

3.1. Thường trực HĐND phường

Tình hình triển khai, thực hiện Nghị quyết của HĐND phường và hoạt động của UBND phường.

3.2. Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND phường:

- Giám sát đầu tư công.
- Giám sát đầu tư nguồn vốn kiến thiết thị chính.
- Giám sát quản lý, sử dụng tài sản công.

- Ngoài ra căn cứ vào tình hình thực tế hoặc qua giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân, qua phương tiện thông tin đại chúng, ý kiến, kiến nghị của cử tri phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật hoặc được Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân phường giao thì Ban Kinh tế – Ngân sách sẽ tổ chức Đoàn giám sát của Ban để thực hiện giám sát chuyên đề theo quy định của Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân hiện hành.

3.3. Ban Văn hóa - Xã hội HĐND phường:

- Giám sát việc chấp hành Luật Nghĩa vụ quân sự và Luật dân quân tự vệ.
- Giám sát công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân, công tác phòng chống dịch bệnh, quản lý tài sản và các hoạt động khác của trạm y tế phường.
- Giám sát, khảo sát, hoạt động của Trung tâm phục vụ hành chính công phường về việc bố trí công chức thực hiện nhiệm vụ và công tác giải quyết thủ tục hành chính theo thẩm quyền.

V. Tổ chức thực hiện:

Hội đồng nhân dân phường giao Thường trực Hội đồng nhân dân phường:

a) Căn cứ chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân phường năm 2026 xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện; chỉ đạo việc thực hiện chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân phường; chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động của các Ban của Hội đồng nhân dân phường. Định kỳ hàng quý, Thường trực Hội đồng nhân dân phường nghe báo cáo tổng hợp hoạt động giám sát của các Ban Hội đồng nhân dân phường; báo cáo với Hội đồng nhân dân phường kết quả việc thực hiện Chương trình giám sát năm 2026 vào kỳ họp giữa năm 2027;

b) Tổ chức Hội nghị chất vấn giữa hai kỳ họp của Hội đồng nhân dân phường và giải trình tại phiên họp của Thường trực Hội đồng nhân dân phường (nếu có);

c) Nghiên cứu cải tiến một số hoạt động như: việc thành lập các đoàn giám sát và phương thức làm việc của đoàn giám sát; việc điều hòa, phối hợp trong hoạt động giám sát; thực hiện những biện pháp cần thiết để nâng cao chất lượng trong hoạt động giám sát; tích cực cải tiến phương thức giám sát tại kỳ họp của Hội đồng nhân dân phường và giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân phường, các Ban của Hội đồng nhân dân phường;

d) Tiếp tục chú trọng củng cố, tăng cường công tác tham mưu, tổng hợp phục vụ hoạt động giám sát; chỉ đạo tốt công tác bảo đảm phục vụ hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân phường.

2. Các Ban của Hội đồng nhân dân phường căn cứ chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân phường năm 2026 và Kế hoạch tổ chức thực hiện của Thường trực Hội đồng nhân dân phường để xây dựng chương trình giám sát năm 2026 của các Ban; báo cáo kết quả thực hiện chương trình giám sát của các Ban với Thường trực Hội đồng nhân dân phường theo quy định.

3. Các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân phường căn cứ vào điều kiện và tình hình thực tế, chủ động lựa chọn nội dung hoặc các vấn đề do Hội đồng nhân dân phường, Thường trực Hội đồng nhân dân phường phân công để xây dựng chương trình, phối hợp và tiến hành hoạt động giám sát, báo cáo kết quả theo quy định của pháp luật.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường thông qua công tác tham gia xây dựng chính quyền, tham gia các đợt giám sát thường xuyên và chuyên đề của Thường trực Hội đồng nhân dân phường và các Ban của Hội đồng nhân dân phường, giám sát hoạt động của đại biểu Hội đồng nhân dân phường, phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân phường đánh giá chất lượng hoạt động của đại biểu Hội đồng nhân dân phường.

Hoạt động giám sát của HĐND phường gắn liền với việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn do pháp luật quy định và được tiến hành thường xuyên, đồng thời không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của các cơ quan chịu sự giám sát.

Thường trực HĐND phường kính trình kỳ họp thứ Nhất, HĐND phường khóa XIII xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy phường;
- CT, PCT HĐND phường;
- 02 Ban HĐND phường;
- UBND-UBMTTQVN phường;
- Các vị đại biểu HĐND phường;
- Lưu: VT.

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Văn Thành



Số: **NQ-HĐND**

Minh Hưng, ngày tháng 3 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Về chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân phường năm 2026

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG MINH HƯNG
KHÓA XIII, KỲ HỌP THỨ NHẤT**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân số 121/2025/QH15;

Căn cứ nghị quyết 114/2025/NQ-UBTVQH15 ngày 24/12/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân về hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân;

Xét Tờ trình số /TTr-HĐND ngày /3/2026 về Chương trình giám sát năm 2026 của Thường trực Hội đồng nhân dân phường và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân phường.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Chương trình giám sát năm 2026 của Hội đồng nhân dân phường, cụ thể như sau:

1. Những nội dung HĐND phường trực tiếp giám sát tại kỳ họp thường lệ:

- HĐND phường xem xét các báo cáo của Thường trực HĐND phường, 02 Ban của HĐND phường, UBND phường.

- HĐND phường xem phường xét báo cáo của UBND phường về Kinh tế - Xã hội; thực hiện ngân sách nhà nước, quyết toán ngân sách nhà nước ở địa phương, công tác phòng chống tham nhũng, công tác phòng chống tội phạm; việc giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của cử tri.

- Đại biểu HĐND phường chất vấn Chủ tịch UBND phường, Phó Chủ tịch UBND phường, Ủy viên UBND phường.

2. Những nội dung HĐND phường giám sát thường xuyên:

- Việc tuân theo Hiến pháp, pháp luật ở địa phương và việc thực hiện nghị quyết của HĐND phường.

- Giám sát hoạt động của Thường trực HĐND phường, UBND phường.

- Giám sát việc ban hành các văn bản của UBND phường.

- Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của cử tri và việc thực hiện các kiến nghị của đoàn giám sát HĐND phường.

- Việc triển khai và thực hiện các nghị quyết của HĐND phường về thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2026 đối với lĩnh vực văn hóa - xã hội.

- Theo dõi việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật, các quyết định của UBND phường.

3. Những nội dung HĐND phường giám sát theo chuyên đề giữa hai kỳ họp của HĐND phường:

3.1. Thường trực HĐND phường

Tình hình triển khai, thực hiện Nghị quyết của HĐND phường và hoạt động của UBND phường.

3.2. Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND phường:

- Giám sát đầu tư công.
- Giám sát đầu tư nguồn vốn kiến thiết thị chính.
- Giám sát quản lý, sử dụng tài sản công.

- Ngoài ra căn cứ vào tình hình thực tế hoặc qua giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân, qua phương tiện thông tin đại chúng, ý kiến, kiến nghị của cử tri phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật hoặc được Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân phường giao thì Ban Kinh tế – Ngân sách sẽ tổ chức Đoàn giám sát của Ban để thực hiện giám sát chuyên đề theo quy định của Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân hiện hành.

3.3. Ban Văn hóa - Xã hội HĐND phường:

- Giám sát việc chấp hành Luật Nghĩa vụ quân sự và Luật dân quân tự vệ.
- Giám sát công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân, công tác phòng chống dịch bệnh, quản lý tài sản và các hoạt động khác của trạm y tế phường.
- Giám sát, khảo sát, hoạt động của Trung tâm phục vụ hành chính công phường về việc bố trí công chức thực hiện nhiệm vụ và công tác giải quyết thủ tục hành chính theo thẩm quyền.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

Hội đồng nhân dân phường giao Thường trực Hội đồng nhân dân phường:

a) Căn cứ chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân phường năm 2026 xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện; chỉ đạo việc thực hiện chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân phường; chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động của các Ban của Hội đồng nhân dân phường. Định kỳ hàng quý, Thường trực Hội đồng nhân dân phường nghe báo cáo tổng hợp hoạt động giám sát của các Ban Hội đồng nhân dân phường; báo cáo với Hội đồng nhân dân phường kết quả việc thực hiện Chương trình giám sát năm 2026 vào kỳ họp giữa năm 2027;

b) Tổ chức Hội nghị chất vấn giữa hai kỳ họp của Hội đồng nhân dân phường và giải trình tại phiên họp của Thường trực Hội đồng nhân dân phường (nếu có);

c) Nghiên cứu cải tiến một số hoạt động như: việc thành lập các đoàn giám sát và phương thức làm việc của đoàn giám sát; việc điều hòa, phối hợp trong hoạt động giám sát; thực hiện những biện pháp cần thiết để nâng cao chất lượng trong hoạt động giám sát; tích cực cải tiến phương thức giám sát tại kỳ họp của Hội đồng nhân dân phường và giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân phường, các Ban của Hội đồng nhân dân phường;

d) Tiếp tục chú trọng củng cố, tăng cường công tác tham mưu, tổng hợp phục vụ hoạt động giám sát; chỉ đạo tốt công tác bảo đảm phục vụ hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân phường.

2. Các Ban của Hội đồng nhân dân phường căn cứ chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân phường năm 2026 và Kế hoạch tổ chức thực hiện của Thường trực Hội đồng nhân dân phường để xây dựng chương trình giám sát năm 2026 của các Ban; báo cáo kết quả thực hiện chương trình giám sát của các Ban với Thường trực Hội đồng nhân dân phường theo quy định.

3. Các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân phường căn cứ vào điều kiện và tình hình thực tế, chủ động lựa chọn nội dung hoặc các vấn đề do Hội đồng nhân dân phường, Thường trực Hội đồng nhân dân phường phân công để xây dựng chương trình, phối hợp và tiến hành hoạt động giám sát, báo cáo kết quả theo quy định của pháp luật.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường thông qua công tác tham gia xây dựng chính quyền, tham gia các đợt giám sát thường xuyên và chuyên đề của Thường trực Hội đồng nhân dân phường và các Ban của Hội đồng nhân dân phường, giám sát hoạt động của đại biểu Hội đồng nhân dân phường, phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân phường đánh giá chất lượng hoạt động của đại biểu Hội đồng nhân dân phường.

Hoạt động giám sát của HĐND phường gắn liền với việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn do pháp luật quy định và được tiến hành thường xuyên, đồng thời không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của các cơ quan chịu sự giám sát.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân phường Minh Hưng khóa XIII, kỳ họp thứ Nhất, thông qua ngày 27 tháng 3 năm 2026 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Như điều 2 (thực hiện);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND phường
- UBND phường;
- Ủy ban MTTQVN phường;
- Các phòng chuyên môn, Trung tâm PVHCC, Trung tâm DVTH phường;

CHỦ TỊCH

Lê Tiến Hiếu

- LĐVP, CV Thành (03b);
- Trang TTĐT phường;
- Lưu: VT.

Số: 04 /TM-VP

Minh Hưng, ngày 24 tháng 3 năm 2026

THƯ MỜI THẦU

Kính gửi:

- Hội Doanh nghiệp tỉnh Đồng Nai;
- Các Công ty, Doanh nghiệp hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ Quyết định số 307/QĐ-UBND ngày 13/2/2026 của UBND phường Minh Hưng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án Đầu tư công trên địa bàn phường Minh Hưng (đợt 1) năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 336/QĐ-UBND ngày 25/2/2026 của UBND phường Minh Hưng điều chỉnh Quyết định 307/QĐ-UBND ngày 13/2/2026 của UBND phường Minh Hưng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án Đầu tư công trên địa bàn phường Minh Hưng (đợt 1) năm 2026;

Theo đó, trong năm 2026 Văn phòng HĐND và UBND phường Minh Hưng được UBND phường Minh Hưng giao nhiệm vụ làm chủ đầu tư các dự án đầu tư xây dựng, nâng cấp các tuyến đường giao thông trên địa bàn phường. Văn phòng HĐND và UBND phường Minh Hưng chuẩn bị tổ chức chỉ định thầu rút gọn theo Luật Đấu thầu các gói thầu: Quản lý dự án, khảo sát và lập báo cáo kinh tế kỹ thuật, tư vấn thẩm tra báo cáo kinh tế kỹ thuật, cụ thể như sau:

- Tên dự án: **Nâng cấp, mở rộng đường số 59 (đường thuộc tổ 8A – tổ 8B) khu phố 3B, phường Minh Hưng.**

- Quy mô: Dài khoảng **494.86m**, mặt đường bê tông nhựa nóng rộng khoảng 8m; Bề rộng vỉa hè 4m. Xây dựng hệ thống thoát nước dọc tuyến đường kính công D800 thu nước vào hố ga khoảng cách 25m/hố; hệ thống điện chiếu sáng công cộng.

Văn phòng HĐND và UBND phường kính mời các nhà thầu hoạt động xây dựng tham dự gói thầu nêu trên. Nhà thầu quan tâm vui lòng gửi đơn xin nhận thầu kèm theo Chứng chỉ năng lực, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoạt động xây dựng đến Văn phòng HĐND và UBND Phường Minh Hưng (Liên hệ Công chức phụ trách: Bà Nguyễn Thị Ngọc Trang, SĐT: 0978.092.455). Thời hạn nộp hồ sơ: Từ ngày 24/3/2026 đến hết ngày 29/3/2026 (trong giờ hành chính)/.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KT (2b).

**KT.CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**

Tô Duy Cẩm